

thi ca thể giới chọn lọc

thơ

Nazim Hikmét



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

THI CA THỂ GIỚI CHỌN LỌC

KIỀU VĂN

Tuyển giới thiệu

Thơ

1
NAZIM HIKMET

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

*Cuốn sách này được biên soạn trên cơ sở cuốn
"Thi hào Nazim Hítmét" của tác giả Xuân Diệu.*

*Chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn các dịch
giả: Hoàng Trung Thông, Tố Hữu, Yến Lan, Tế
Hanh đã dịch những bài thơ mà chúng tôi sử dụng
trong bản in này.*

*Những bài thơ cuối bài không đề tên dịch giả,
đều do Xuân Diệu dịch.*

*Nhân lần xuất bản này, chúng tôi xin trân trọng
cảm tạ hương hồn nhà thơ Xuân Diệu.*

Địa chỉ liên lạc :

TRẦN TUẤN

49 Hồ Xuân Hương, P.6, Q.3

TP. Hồ Chí Minh

ĐT : 9306381

LỜI GIỚI THIỆU

Nazim Hikmét (1902-1963) là gương mặt thơ độc đáo trong làng thơ thế giới nửa đầu thế kỉ XX. Chúng ta dễ cảm nhận có sự tương đồng giữa ông với những danh nhân văn hóa như Tư Mã Thiên, Đỗ Phủ, Xervantex, Dickenx, M. Gorki, S. Saplanh...

Cái điều toát lên trong cuộc đời của các danh nhân ấy có thể tóm gọn vào một câu : những gian nan, khổ ải trong cuộc sống của họ tưởng chừng không có gì đo được, nhưng tài năng và sự nghiệp của họ lại chính là những đỉnh cao khó sánh.

Phải chăng đó là nghịch lí tuyệt diệu nhất, vĩ đại nhất trong tất cả những nghịch lí của thế giới này ?

N. Hikmét là nhà thơ, là đứa con ưu tú của đất nước Thổ Nhĩ Kỳ, mang trong mình những đặc trưng của thời đại ông đang sống.

Chúng ta biết, trong nửa đầu thế kỉ XX, trên thế giới đã xảy ra những sự kiện kinh thiên động địa. Trong khoảng thời gian vùn vụt 30 năm, nhân

loại phải chịu đựng hai cuộc chiến tranh thế giới. Lần đầu tiên con người ném thảm họa của chủ nghĩa phát xít và của bom nguyên tử. Và cũng lần đầu tiên, một cuộc cách mạng vô sản đã thắng lợi trên đất nước Nga.

Sống giữa một thời đại đầy những biến động lớn lao của cuộc đấu tranh sống mái giữa “lí trí và cường bạo”, giữa hủy diệt và tiến bộ, N. Hikmét là một bó đuốc của lương tri, một “nấm đấm” gân guốc, đã liên tiếp ra đòn để bảo vệ cuộc sống và tất cả những giá trị nhân văn của con người trên hành tinh. Khác với những kẻ giáo điều chủ nghĩa, trong nhà thơ cộng sản N. Hikmét có một nhà nhân văn chủ nghĩa thâm thúy. Tinh thần quốc tế vô sản của ông được đặt trọn vẹn và vững chắc trên nền móng của chủ nghĩa nhân đạo-giá trị cao quý của văn minh nhân loại. Chính vì vậy, thơ chính trị của N.Hikmét, về thực chất là thơ “nhân bản”. Điều đó giải thích vì sao thơ của ông lại làm rung động trái tim bao nhiêu triệu người trên trái đất.

*Mười lăm vết thương trên ngực tôi
Mười lăm nhát dao
Mười lăm người chết.
Nhưng tim tôi càng thêm mãnh liệt!*

*... Những đợt sóng đen như rắn dài quần quai
Đẩy tôi mau
Chết chìm nơi Hắc Hải
Đẩy tôi mau
Chết muộn chết sâu
Những sóng máu tiếp theo nhau cuộn cuộn.
Nhưng tim tôi vẫn hãy còn vang.*

(Tim tôi)

Trong thơ N. Hikmét có sự hiện diện của hầu hết các tầng lớp nhân dân mà ông yêu thương họ như máu thịt của chính mình : người mẹ, người chị, người vợ, người em, người con, những kẻ cầu bơ, những người biểu tình trên quảng trường, những người chiến sĩ cách mạng bị tù đầy bị xử tử, những ông hàng thịt, những bà thợ giặt, cả người bị bệnh lao...

Thơ ông nhắc tới tất cả các châu lục : Á, Âu, Phi, Mĩ..., nhắc tới tên nhiều nước, nhiều dân tộc: Nga, Pháp, Ba Lan, Tây Ban Nha, Hi Lạp, Ấn Độ, Trung Đông, Trung Quốc, Nhật Bản, các đảo ở Thái Bình Dương...

Thơ ông có sự hiện diện của tất cả các màu da: vàng, đen, trắng...

Tất cả những điều đó cho thấy tâm hồn, tình

cảm và trí tuệ N. Hikmét rộng lớn biết chừng nào, và giải thích vì sao ông không chỉ là nhà thơ Thổ Nhĩ Kỳ, mà còn là nhà thơ của cả nhân loại thời hiện đại.

Khác với những kẻ yêu con người một cách nửa vời, N. Hikmét đã yêu thương con người một cách triệt để. Ông xác định dứt khoát lí tưởng đời mình : cống hiến tất cả cho sự tồn vong và hạnh phúc của con người, cho hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc, cho sự tiến bộ của nhân loại. Và thế là cuộc sống đưa con ưu tú của thời đại trở nên nhiệt liệt vô cùng. Như chân lí trong Kinh Dịch đã nói “Trời đất chuyển vận mãnh liệt, quân tử cũng tự cường không ngừng nghỉ”, N. Hikmét đã sống và chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Ông vạch trần tội ác tày trời của bọn đế quốc và bọn phát xít, ông bênh vực những người lao động lương thiện, giúp họ giác ngộ... Thơ trữ tình cách mạng của ông có sức lay động rất lớn với quảng đại quần chúng nhân dân :

*Ôi những con người, những bà con chúng ta
Họ nuôi bà con bằng dổi trá
trong khi mà bà con đói lả
đáng lẽ phải nuôi bằng thịt bằng cơm.
Bà con rời cuộc đời này cảnh nặng trĩu trái ngon*

mà chưa được một lần ngồi ăn trước một khăn trải bàn cho sạch...

N.Hikmét đã dấn thân, đã hi sinh tất cả cho mục tiêu cao cả “tất cả vì con người”. Giống như Pêtôfi, ông luôn luôn đứng ở hàng đầu của cuộc đấu tranh chống kẻ thù của nhân dân bị áp bức. Ông đã bị bọn đế quốc và phát xít kết án tù tổng cộng tới... 56 năm. Trên thực tế ông đã ngồi tù 16 năm. Mặc dù tính mạng ông luôn bị đe dọa, nhưng ông đã tỏ rõ khí phách của một con người bất khuất:

Bị tù chuyện có chi hay

Vấn đề là chẳng buông tay chịu hàng.

Ở một phương diện khác, trên cương vị một nhà thơ toàn tâm toàn ý vì con người đang còn phải chịu quá nhiều đau khổ, N.Hikmét có lẽ là một tấm gương tiêu biểu cho chủ trương “nghệ thuật vì nhân sinh”. Ông xa lánh thứ thơ cao đạo, vì nó không thể đến với đông đảo quần chúng. Ông tìm kiếm bút pháp mới : diễn đạt trực tiếp, nói “toạc móng heo” về tất cả mọi sự của cuộc đời. Vậy mà thật kì diệu : bút pháp đó chẳng những không hề thua kém bất kì bút pháp nào khác, trái lại chính nó lại tỏ ra có sức hấp dẫn nghệ thuật phi

thường với người đọc, không loại trừ những vị có học thức rất cao. Cái hay trong thơ không phải là sự “sơn son thiếp vàng” mà là “chất đời tươi rói”, là “vị đời nồng mặn”, cũng như cái đẹp của một con người là trí tuệ sáng láng và tâm hồn cao thượng chứ không phải ở “bộ cánh”. Thơ N.Hikmét hoàn toàn để “mộc” nhưng không một ai dám coi thường, bởi chính nó gây ra những cảm rung mãnh liệt nhất :

*Anh khoác tay vợ
Và buổi chiều ra khu phố dạo quanh.
Bụng bà chị sắp chắm ngang mũi,
Rất có duyên nàng mang khối thiêng liêng.
Anh tự hào và kiêu hãnh...
... bà ở gác hai mái tóc uốn xinh
Khoe bày vú
Đứng ở khung cửa sổ
Đang nhìn ngắm đêm về...*

(Dạo chơi buổi tối)

Chúng ta không thể không tán phục N.Hikmét bởi ông đã dạy chúng ta hiểu thấu cái chân lí tuyệt diệu này : “Cái đẹp nằm trong bản thân cuộc sống thường nhật nhưng cần phải có con mắt tinh đời để nhận ra và để hưởng thụ nó”. Ông cảnh tỉnh

chúng ta : bỏ qua cái đẹp ấy để đi tìm cái đẹp hảo huyền, đích thị chỉ là hành động “thả mồi bắt bóng” mà thôi ! Chắc chắn các nhà thơ lãng mạn đọc thơ N. Hikmét không thể không bị choáng váng bởi cái “ma lực” của cuộc sống thật - điều mà họ thường cố tình không nhìn nhận đến.

Sau cùng, chúng ta không thể không bàn đến tính bi tráng trong cuộc đời N. Hikmét. Chính Puskin đã từng nói : “đạo quân của các nhà bác học và các nhà thơ luôn phải nhận những quả đấm đầu tiên”. Họ đứng ở mũi tiên phong trong cuộc đấu tranh cho cái đẹp và sự tiến bộ, chông lại những thế lực phản động, đương nhiên họ phải chấp nhận tổn thất và hi sinh.

Tính bi kịch ở N. Hikmét, chúng ta có thể nhận thấy :

Ông bản chất là một con người yêu đời, yêu tự do, yêu đất nước Thổ Nhĩ Kỳ, yêu Ixtăngbun, yêu vợ yêu con vô cùng tha thiết, một con người của những hoạt động sục sôi, nhưng lại bị giam hãm trong cảnh tù tội hằng mười mấy năm trời. Tính mạng ông lúc nào cũng như ngàn cân treo sợi tóc. Sau khi được ra tù, ông lại bị chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ trục xuất, khiến ông phải sống lưu vong, tiếp tục xa tổ quốc, xa gia đình, rồi cuối cùng nằm

xuống ở nước ngoài.

Chỉ cần đọc những bức thư viết thành thơ của ông gửi vợ và con, biết bao nhiêu người trên thế giới đã phải sa lệ :

*Hỡi em lẻ chiếc trên đời
Trong thư vừa rồi em nói :
“Đầu em vỡ, tim em yếu đuối
Nếu chúng giết anh
nếu em không còn anh nữa
em sẽ chết thôi.”*

*Em sẽ sống, người vợ của anh ơi
Lưu niệm của anh sẽ như làn khói đen
tan bay trong gió...*

*

*Từ trái tim em, từ đầu óc em, từ máu thịt em
Những tiếng của em xuyên đến,
Những tiếng của em chứa đầy em yêu mến,
Những tiếng của em, người làm mẹ.
Những tiếng của em, người làm vợ.
Những tiếng của em, người bạn chí tình.
Tiếng của em buồn bã, đắng cay...*

*

*Đôi ta đều biết, em ơi
Họ dạy cho chúng ta
Phải đói và phải rét*

*Phải chết vì nhọc mệt
Và phải sống xa nhau...*

*

*Momét con, có lẽ cha đây sẽ chết
Xa ngôn ngữ nước nhà
xa những khúc ca
Xa muối quê hương, xa bánh quê nhà
nhớ mẹ con và con, mang lòng sầu xứ...*

Tuy nhiên, tất cả tấn bi kịch ấy không thể che mờ ánh sáng chói chang tỏa ra từ nhân cách và cuộc đời của N.Hikmét. Trái lại, chính cái nghịch cảnh ác liệt đó càng làm cho những tình cảm cao quý thiêng liêng trú ngụ trong tâm hồn những con người cao quý như ông thêm đẹp rõ ràng.

Nhân loại mãi mãi tưởng nhớ ông, trước hết vì ông là một con người chân chính của thời đại, và sau đó mới là sự nghiệp thi ca ông cống hiến cho đời.

KIỀU VĂN

Từ biệt

Ở lại bình yên, các bạn,
ở lại bình yên

Tôi ra đi
với các anh ở trong hồn,
và với cuộc đấu tranh trong óc.
Ở lại bình yên.

các bạn tôi nhé,
ở lại bình yên.

Tôi không muốn thấy các anh trên bờ biển
Xếp hàng như chim trong những tờ bưu ảnh.
Tôi không muốn thấy các anh cầm những mùi xoa,
không, đừng như thế.

Tôi thấy hình tôi hiện cả người
trong mắt các bạn tôi.

Các bạn tôi ơi
những đồng đội đấu tranh
những bạn bè lao động,
Từ biệt không một lời.
Những đêm sẽ cài then cánh cửa
Những năm tháng sẽ chẳng tơ nhện trên song
Và tôi sẽ hát bài ca trong tù như một bài ca
chiến đấu.
Chúng ta sẽ trùng phùng, các bạn ạ
ta lại sẽ gặp nhau.
Chúng ta sẽ mỉm cười ngoài ánh mặt trời
Chúng ta sẽ kề vai tranh đấu.
Các bạn ơi
những đồng đội đấu tranh
những bạn bè lao động,
giã từ !

Đông Kisốt

Người hiệp sĩ của muôn người trẻ
 Bỗng nguyên, lúc tuổi sắp năm mươi
 Đi theo lẽ phải trong tim đập.
 Một sớm mai tháng bảy đẹp trời,
 Bèn lên đường để đi chinh phục
 Cái đẹp, cái hay, và cái thật.
 Trước mặt chàng, là thế gian
 Với những ông chằn vô lí, đê hèn.
 Và dưới chàng là con ngựa Rốtxinăng
 Buồn rầu và dũng cảm.

Tôi biết,
 Một khi người ta đã sa vào cái say mê ấy
 Và khi người ta có một trái tim khá nặng đồng
 cân,
 Thì hết phương rồi, anh Đông Kisốt của tôi ạ,
 vô phương.
 Thế tất phải đánh nhau với loài cối xay gió.
 Anh nói phải,
 Đunxinê là nàng đẹp nhất trần gian,
 Nhất định là phải thét to điều ấy
 Vào mặt bọn con buôn lút chút lòng xoàng,
 Nhất định chúng nó phải lăn xả vào anh
 Và đánh anh như tử,
 Nhưng anh là chàng hiệp sĩ của nỗi khát khao, ai
 mà đánh nổi !
 Anh vẫn còn sống luôn như ngọn lửa
 Trong vỏ áo giáp bằng sắt nặng nề,
 Và nàng Đunxinê sẽ ngày càng đẹp nữa !

Bệnh đau tim ⁽¹⁾

Bác sĩ ơi, nếu tim tôi một nửa ở đây,
 Một nửa khác còn ở bên Trung Quốc
 Trong đạo quân đang xuống thẳng Hoàng Hà.
 Với lại những sáng sớm, bác sĩ ơi,
 Sáng nào cũng vậy lúc bình minh,
 Trái tim tôi bị đem ra bán ở Hi Lạp.
 Với lại, đêm, khi những tù nhân ngủ thiếp,
 Khi những tiếng chân cuối cùng rời khỏi nhà
thương,
 Trái tim tôi rảo bước, bác sĩ ơi,
 Nó xa đời về nơi một nhà gỗ cũ,
ở thủ đô nước Thổ.

(1) N. Hikmét bị đau tim khá nặng.

Với lại đã mười năm rồi đây, bác sĩ ơi,
 Tôi trong tay không có gì để hiến dân tộc tôi
 Không có gì ngoài ra một quả táo
 Một quả táo đỏ, trái tim tôi,
 Vì tất cả những cái ấy, bác sĩ ơi,
 Chứ đâu phải vì chúng xơ mạch máu, vì nicôtin,
hay tại nhà tù,
 Mà tôi mắc phải cái bệnh đau tim.
 Tôi qua song sắt ngắm nhìn đêm
 Và bất chấp tất cả những bức tường kia nó đè
lên ngực
 Trái tim tôi đập hòa với vì sao xa nhất.

Vấn đề là ở đó

*Ở trong vùng sáng đang đi
Tràn tay yêu muôn, đời thì đẹp sao.*

*Ngắm cây mắt chán đâu nào,
Cây chan chan mộng, cây rào rào xanh.*

*Đường soi vắt giữa dâu thanh,
Tôi trong y xá nhìn quanh phía ngoài.*

*Thuốc kia tôi chẳng thấy mùi,
Chắc hoa cấm chường nở rồi đâu đây.*

*Bị tù, chuyện có chi hay !
Vấn đề là chẳng buông tay chịu hàng.*

Hiếu

*Từ những bài ru các bà mẹ à ơi
Đến những bản tin người phát thanh vẫn đọc,
Thắng bao nhiêu nói dối ở trên đời
Dối trong tim, dối trên sách, dối trên phố, mọi
nơi.*

*Vui sướng ghê sao ! Khi mình hiểu được
Hiếu cái sắp tàn và cái gì sắp mọc.*

Thế kỉ hai mươi

- “Ngủ ngon một giấc bây giờ
Trăm năm sau dậy cũng vừa, mình ơi...”

- “Không,

Tôi không phải hạng người đào ngũ,

Vả chẳng tôi chẳng sợ đời này,

Thế kỉ của tôi khôn khô, oái oăm đầy,

Thế kỉ của tôi can đảm, lớn lao và hùng dũng.

Tôi không hề tiếc : mình sinh ra đời sớm quá,

Tôi là người của thế kỉ hai mươi, và điều ấy tôi

tự hào.

Tôi thỏa lòng đứng nơi tôi đứng, giữa đồng chí,

đồng bào,

Và được đánh nhau cho một thế gian mới mẻ...”

- “Một trăm năm nữa, mình ơi...”

- “Không, sớm hơn, và mặc dầu tất cả.

Thế kỉ của tôi tàn và lại nở

Thế kỉ của tôi mà những ngày cuối rất đẹp xinh.

Đêm ghê người xé bởi những tiếng thét bình minh.

Thế kỉ của tôi sẽ tung tóe ánh mặt trời, em ơi

như mắt em lóe sáng”.

Nguyên tim, nguyên óc

*Không khoe đâu nhé, mình ơi,
Anh như đạn phóng qua mười năm giam.
Nếu không nghe nhói ở gan,
Thì anh tim óc vẫn toàn như xưa.*

Từ khi tôi ở trong này

Mười lần thế giới đã quay

chung quanh mặt trời

từ cái ngày tôi đến đây rơi

vào ngục

Hỏi trái đất nghĩ gì về việc ấy

“Câu chuyện cũng thường thôi

Một thời gian như kiến”

sẽ là câu trả lời.

Hãy hỏi tôi ý kiến

“mười năm của đời tôi”.

Tôi có cây bút chì
 ngày tôi sa vào ngục
Bởi viết mãi, viết hoài,
 một tuần mòn hết bút.

Hãy hỏi nó
 “cả một đời”
 nó sẽ trả lời.

Hãy hỏi tôi
 “có gì đâu, một tuần lễ thôi”
 tôi sẽ đáp.

Ôtman, anh Ôtman gộc
 bị tội vì giết người
Từ ngày y vào đây
Đã ở đủ tám năm rưỡi
Và đã ra thôi !

Y xoay xoa ít lúc bên ngoài,

Y gặp lại đồng lõa,

Rồi thì, như là hẹn trước,

Vì chuyện gian chuyện lậu

Lại thấy y vào ngôi...

Y lại bị thêm sáu tháng

Lại ở đủ rồi

đã ra cưới vợ

và y chờ

Một chú bé nay mai.

Chúng hôm nay lên mười tuổi cả

Những trẻ em

Sa từ bụng mẹ

Vào cái năm tôi sa vào địa ngục này...

Và những con ngựa non thời đó
mảnh nhẹ, rập rình, thon bốn vó
từ lâu đã trở thành
những ngựa đẹp phi nhanh.

Chỉ có chồi cây ôliu
vẫn còn mãi là chồi
vẫn mãi là trẻ nhỏ...

Từ khi tôi sa vào đây
những quảng trường mới mẻ
trang điểm thành phố quê tôi ở xa !
Tất cả những người với tôi ở cùng nhà
Bây giờ đã dọn đi
Tới một phố nào tôi chẳng biết !
ở một ngôi nhà tôi chưa được biết !

Trước bánh mì trắng lạ,
 mềm nồn như bông
Cái năm tôi bị nhốt vào trong.
 Sau rồi,
 phải có phiếu
 mới mua được.

Tại đây,
 khắp mọi xó xỉnh,
Người ta giết nhau vì một mẫu bánh
 to bằng nắm tay !
Và giờ đây, người ta còn bán
 tự do bánh mì
Nhưng nó đen và không có vị gì
 làm anh phát lợm !

Cái năm tôi sa vào đây
Đại chiến thứ hai
 chưa cháy bùng thế giới !

Ở Đasô, những lò thiêu người
chưa nhả khói !

Nước Mĩ
chưa ném bom nguyên tử
xuống Hirôsimã !

Thời gian đã chảy tuôn
Tuôn như máu
một trẻ con chọc tiết !

Trên chính thức
chương chiến tranh đã khép.

Nhưng mới đó mà bây giờ
Đồng đôla Mĩ

Sửa soạn cho chúng ta một trận thứ ba ! (1)

Và từ bờ của đêm đến
Những người ấy đã chống bàn tay họ
chống những tay nặng chắc
xuông đá lát lòng đường
để đứng lên bất khuất !

(1) Khi Hikmét viết bài thơ này, tình hình thế giới khác hiện nay.

Mười lần thế giới đã quay
 chung quanh mặt trời
 Từ cái ngày tôi đến đây rơi
 vào ngục,
Tôi vẫn cứ lặp lại say mê rất mực,
 với ngân ấy mãnh liệt, với ngân ấy
 khát khao.
 những lời gì tôi đã vì họ viết,
 cái năm tôi bị sa vào !

Viết vì họ,
 những người đông vô hạn
 đường bằng kiến trên đất
 cá dưới nước
 và chim trên trời,

Vì họ, những người cũng nhát hèn, cũng dững cãm,
ù cạc, tốt vời
như những trẻ con, rạng rỡ yêu đời,
Vì họ, những người sáng tạo ra hết thảy, cả
những cái tệ quá trời,
Vì họ mà tên tuổi
có trong tất cả những bài ca,
Vì họ mà mọi cái ngoài ra
ví dụ như
mười năm tù của tôi
cũng “chẳng nóng chẳng lạnh” vào đâu sất !

Thức dậy

(I)

Anh mới vừa thức dậy

Anh ở nơi nào đây ?

Anh chưa quen

ở trong nhà mình

khi thức dậy.

Đó là một trong những nỗi nhọc nhằn ;

ở trong tù mười ba năm : thế đấy.

Ai nằm bên anh đó ?

Không phải cái cô đơn.

Vợ anh

Ngủ thơ ngây như một thiên thần.

Nàng có mang, trông chừng hợp lắm.

Tám giờ sáng

Thế nghĩa là,

Từ giờ đến tối, anh được yên

Bởi vì theo lệ thông thường

Cảnh binh không khám nhà

Khi trời còn sáng.

Biển

Trên biển : đám mây lơ
mặt biển : con tàu bạc
trong biển : con cá vàng
đáy biển : chòm rong xanh.
Mép biển, một người khỏa thân
đứng, nghĩ :

- Ta nên là đám mây
hay là con tàu ấy
Ta nên là con cá
hay nên là chòm rong ?
- Chẳng cái nọ cái kia, chẳng cái này cái khác,
Anh chàng ơi, phải là biển ấy
Với mây bay, tàu chạy, cá quẫy, rong sinh.



Cái bụng thiêng liêng

Hỡi mình, người mẹ mắt đỏ hoe

Hỡi mình, người tiêu diệt và người sáng tạo

Hỡi mình, nằm dưới găm cầu sắt kề với nước

Hỡi mình, tiếng của những quảng trường bốc lửa

Hỡi mình, thơ của mọi bài thơ, nhạc của muôn

bài nhạc,

Hỡi mình, người chị, cô em

Hỡi mình, cái con trời rửa,

Hỡi mình, bị xử ở pháp trường,

Hỡi mình, tất cả cái gì ở đời,

Hỡi mình, CÁI ĐÓI

Ta rạp trán xuống chân mình trần trụi
 Thề với mình rằng
TA SẼ ĐÁNH NHAU
 Đặt làm no cái bụng mình thần thánh, bụng
của mình
 Chứ không phải bụng tôi, bụng chúng tôi, bụng
hắn, bụng chúng nó (1)
1929

(1) Nói «cái bụng» là nói đến nhu cầu tối thiết của nhân loại : nhu cầu no đủ.

«Mình» : Ở đây nhân danh quần chúng nhân dân.

Thế giới nhỏ ⁽¹⁾

*Khi ngôi sao kia mà hiện giờ ánh sáng
Rơi vào mắt tôi như một giọt vàng,
Khi ngôi sao kia lần thứ nhất xuyên ngang
chọc bóng tối om của khoảng không vô tận,
thì trên địa cầu, chưa có một nhà khách sạn.
Các ngôi sao thì đã già rồi
Trái đất mới là một chú bé thôi.*

*Đều ở xa ta, các vì sao
thật là xa, xa lơ xa lăm
Giữa các sao, trái đất của ta chỉ là một chấm
một chấm bé tẹo tèo tèo
và Á châu chỉ là một phần năm của địa cầu
Trong Á châu Ấn Độ chỉ là một nước
Trong Ấn Độ, Canquita chỉ là một thành phố,
Bonécgí chỉ là một người trong Canquita.*

(1) Trích trong một bài thơ anh hùng ca về đời sống và cái chết của Bonécgí, nhà cách mạng Ấn Độ.

Ấy thế mà ta muốn nói với các anh - ta :
 Trong thành phố Canquita, ở Ấn Độ,
 Người ta đã chặn đường một con người,
 Người ta đã xiềng một con người đang bước.
 Bởi thế cho nên
 Ta chẳng thiết gì - ta
 không thiết nâng đầu lên những khoảng sáng xa.
 Có phải các người nói : sao trên trời xa lắm
 và địa cầu ta bé tẹo tèo tèo ?
 Thì sao trên trời cứ việc xa xăm,
 Ta cóc cần !
 Các anh phải biết rằng ta thấy lạ hơn nhiều lắm
 thật trọng đại hơn
 bí mật hơn và lớn lao hơn,
 là một con người chân đi bị cấm,
 một con người bị họ xích xiềng.

Tháng mười, 1917⁽¹⁾

Ở Cung điện Mùa Đông, Kêrenxki
Ở điện Xmôn, những Xô Viết và Lênin
Ngoài đường phố, bóng tối,
tuyệt,
gió,

và họ.

Và họ, họ biết rằng Người đã nói :

“Hôm qua sớm quá, ngày mai chậm quá,
thời duy nhất là hôm nay”.

Và họ trả lời : “Hiếu, chúng tôi hiếu”.

Và họ trước kia

chưa bao giờ biết được một tri thức
chính xác và hoàn mĩ thế này.

(1) Nguyên văn : Pêtrôgrát 1917 (sau là Leningrat).

ở trên tuyết : là đêm ;

ở trên tuyết : là gió,
và họ,

từ mặt trận về, với mũi lưỡi lê,
với xe cam nhông, với súng liên thanh,
với những nỗi nhớ, những niềm mong, những
thèm đôi thiêng liêng của họ,
và trong bóng đêm trùng trùng mắt mở, họ đi.
Họ tiến về Cung điện Mùa Đông.

Anh Bôn-sê-vích Kitốp, quê ở Putilốp-xki Zavót,
nói :

“Hôm nay, là một ngày vĩ đại, các đồng chí ơi,
một ngày vĩ đại.

Và tôi nhắc lại với người nào muốn cướp bóc
rằng từ đây Cung điện Mùa Đông với cả
nước Nga
là của cải của thợ thuyền với dân cày”.

Gió,
tuyết,
và bóng đêm.

Họ, mưu cơ như bóng đêm,

táo gan như gió,

họ tiến bước.

Họ tiến về Cung điện Mùa Đông.

Xéc-gây-Anh-thọt, thợ lắp ráp,

nói : "Hừ, cái đời chó chết !

Năm 1905 - lúc đó tôi mười tuổi - tôi đã qua đây.

Dẫn đầu là những ảnh Đức mẹ và các Thánh

mất mở thơ ngây,

với những em nhỏ chân đất, những bà cụ già,

và cha cô Gapôn tóc dài thườn thượt.

Phía sau đưa lên là người và gió.

Và phía trước mặt, đứng nơi cửa sổ màu đỏ, là

Sa hoàng đế của tất cả các nước Nga,

Tái nhọt trong bộ áo đen, y đang nhìn chúng tôi,

Gió

tuyết

và bóng đêm đầy cả khung cảnh vật.
 Trên quảng trường : Cung điện Mùa Đông, và họ.
 Và dưới bên tàu, ba ống khói chiến hạm

Bình Minh.

Cung điện Mùa Đông nó bắn ra,
 Chúng nó bắn ra, nấp sau những cột,
 Cái bọn Jungke (1) lịch sự và bọn nữ binh béo
 mập tóc vàng.

Xécgây-Anh-thọt, thợ lắp ráp, nói :

"Hừ, cuộc đời chó chết !

Tên Kêrenxki cố thủ sau những tay lợi hại đấy
 chứ !"

Và, khuyu trên cái chân tàn tật, anh ngã xuống
 đất.

(1) Jungke : thanh niên quý phái phản động.

Ở mặt trận Ba Lan về,
bác nông dân Ivan Pêtrôvích,
đôi mắt tỏ như mắt mèo
nhìn thấy đất béo bở ở phía xa xa,
và khục khặc trong bộ râu ngô,
bác say sưa cho khẩu liên thanh nhả đạn.

Dưới trận gió,
dưới làn tuyết trắng,
là những gạch đỏ của Cung điện Mùa Đông.

Anh Bôn-sê-vích Kitốp
nói : “Các đồng chí ơi ! Lịch sử
tức là các giai cấp công nhân và nông dân,
tức là người lính hồng quân,
tức là chúng ta đây - chúng ta chằm đuốc !”.

Anh nói : “Các đồng chí, chúng ta chuyển sang
thế tấn công !”

Chủ nhật

Ngày hôm nay chủ nhật.
Lần đầu tiên, hôm nay
chúng để tôi ra ngoài mặt trời,
và tôi,
lần đầu tiên trong đời,
tôi đã nhìn trời không nhúc nhích,
ngạc nhiên rằng sao trời quá xa tôi,
sao trời xanh xanh bích,
sao trời rộng rộng khơi.

Tôi đã ngồi xuống đất
 lòng đầy kính cẩn,
 Và tôi đã dán lưng tựa bức tường vôi.
 Phút này đây, không nói chuyện
 lao mình tôi giữa những sóng dồi ;
 Không chuyện đấu tranh trong phút này,
 Không tự do và không phụ nữ,
 Đất, mặt trời, và tôi
 Tôi là một người sung sướng.

Gabrien Pêri

(Một đoạn trong bản trắng ca về
chiến tranh thế giới thứ hai)

....
Đã bốn hôm nay
Mạc Tư Khoa không còn lâm nguy nữa.
Gabrien Pêri ơi, anh chưa hay điều đó,
Thành Pari cũng chưa biết chưa hay.
Cái bọn, bằng gót sắt dưới giày
Nện om trên những đường phố Pari,
Bọn chúng trước cửa Mạc Tư Khoa đã bại.
Pari, thành phố ánh sáng, thành phố cách mạng,
Pari bị đem bán, Pari bị ở tù,
Bị bỏ tù : Gabrien Pêri.

Gabrien Pêri, sinh ở Tulông, một thành phố
nước Pháp, năm 1902.

Trong không khí : mùi cá rán, mùi gỗ thông và
mùi hoa lài,

Trong ánh sáng : trời biếc thông minh của
Địa Trung Hải,

Và trong cửa bể, trên mặt nước vằng dầu :
thép của những thiết giáp hạm nặng và nặng trĩu.

Cha làm giám đốc kĩ thuật của bến tàu
Bà mẹ tóc hay bện chặt
và đeo trước ngực mình một cây thánh giá bạc.
Bà mẹ tin trời.

Từ 1914 đến 18, trong bốn năm
Gabrien Pêri trưởng thành bằng thêm mười bốn
tuổi.

Trong khi người ta giết và bị giết,
Một thiếu niên tóc nâu đi dạo ở bến tàu,
Bàn tay trái đặt lên vùng trán cao rộng đẹp
Mắt mở to tìm hỏi buồn rầu,
Đôi mắt đen hồ phách quắc căm thù.

Năm 1919, anh vào đảng xã hội,
Khoảng cuối năm 1920
Anh có trong những người thành lập đảng
cộng sản ;
Anh đốt những con tàu của anh cấm neo trong
nước bùn tù hãm
Anh đốt những con tàu không đưa anh về ánh sáng,
Và người ta bắt đầu đọc cuộc đời của một cá nhân
Trong quyển sách của một đảng, của một nước
và của thế giới.
Tiếng cười của anh cất bay như những chim
biển trắng
Ở trong tòa báo Nhân Đạo khói tỏa như một
bến tàu ;
Tim anh và óc anh ở khắp hoàn cầu,
Ở Trung Quốc, Ở Abítxini, ở Tây Ban Nha
cũng có.

Anh nhẫn nại chú ý nghe người nói,
 Cầm píp hút, với chiếc nơ hình bướm
 Với chiếc áo vét cắt thật đàng hoàng,
 Và với niềm lễ độ bông đùa một chút.
 Biết bao lần người ta gặp anh ở các cuộc mít-tinh
 Báo hạnh phúc mai sau cho người ta biết,
 Nhân mọi việc và mặc dầu mọi việc :
 Và tại điện Buốcbông
 Anh bảo vệ nước Pháp như giữ gìn danh dự cho
 chị, cho em gái mình.

Và ngày mà anh bị bắn, bị bắt
 Anh đang bảo toàn danh dự cho nước Pháp
 Không còn phải ở điện Buốcbông,
 Mà trong những đêm kháng địch lộng đong,
 Chống lại lũ ở bên ngoài phá cửa,
 Chống cả bầy mở cửa ở bên trong.

Ấy là đêm cuối cùng của Gabrien Pêri.
 Vừa rồi, trong xà lim chúng đến.
 Anh thấy ánh lên dưới bóng đèn điện
 Những gù đeo vai của chúng, và tóc chúng như
 bàn chải hất lên.

- Chúng bảo : “Người sắp chết,
 Hàng đi, và người sẽ sống”.
 Câu nói chúng kéo dài ra như một lưỡi gươm
 tuốt vỏ,

Gabrien Pêri nghe
 với sự chú ý nhẫn nại và với sự lễ phép
 khinh thường,

- Anh nói : “Không”.

Trèo lên trên đỉnh núi
 Đứng đó thấy biển xanh
 Chết ung dung bình tĩnh
 Không phản lại đời mình

...

Gửi bạn, gửi đồng bào
 Anh viết tờ thư chót,
 Thư gọn gàng trong suốt,
 Không một dấu phẩy thừa.
 Nói thẳng điều muốn nói
 Tính cân thận như xưa
 Anh kí tên, dán thư
 Và anh tự lắng nghe mình lần cuối :
 Không nỗi buồn rầu, không niềm tiếc hối.

Cuộc đời mà anh sắp kết liễu sớm nay,
 ngày 15 tháng giêng 1941,
 Nếu anh được sống cuộc đời ấy lại,
 Thì anh sẽ đi trở lại đường này
 Để nếu cần, sẽ lại đến dứt ở đây.
 Anh thấy yên tâm và tự hào một chút.
 Anh đến cùng Nghĩa lớn bằng nghĩ suy và
 đọc sách.
 Nhưng anh đã trung thành với Nghĩa như một
 người thợ có tâm

Bạn thân anh đã nói : “Chủ nghĩa cộng sản là
tuổi trẻ của thế gian.

Chủ nghĩa cộng sản dọn đường cho những
ngày mai ca hát”.

Bóng đèn điện đã bắt đầu trắng nhạt,

Chính anh cũng sắp sửa dọn đường

Cho những ngày mai ca hát,

Anh cũng sắp sửa chính mình

Là một bài ca cách mạng, một điệu hát ướp

hương hồng thơm tho

“Vĩnh biệt, và sống muôn đời nước Pháp”....

Trời đã sáng, người ta đến bắt anh.

Lung áp tường,

Mắt nhìn thẳng vào mắt những khâu súng.

Người yêu nước hát bài Mácxâyê.

Bắn.

Đôi cánh tay giờ lên phía sáng trời

Gabrien Pêri ngã xuống, mặt áp đất.

Một đoạn

*trong một tráng ca về chiến
tranh thế giới thứ hai.*

*Tôi nằm tận dưới đáy Đại Tây Dương
Cả người tôi nằm dài duỗi,
Tôi nằm tận dưới đáy Đại Tây Dương,
Chống trên hai khuỷu tay.
Tôi nhìn trên cao kia,
Và tôi thấy một chiếc tàu ngầm,
Tận trên cao, ở trên đầu tôi,
Lặn sâu năm mươi thước,
Lướt như một con cá,
Kín nhem và đơn độc, trong ánh nước xanh bích
như thủy tinh.
Trên kia, xanh rờn,
Trên kia, sáng toát,
Đang cháy, rạng ngời, hàng ngàn nến thấp.*

Trên kia, hơi hồn ta đang mang hơi sắt.
 Trên ấy, là cái thật đầu tiên cử động của thế gian
 ta (1).

....
 Trên kia : thảo mộc trăm màu, cây cối không có
 rễ,
 Những sinh vật quay lòng của cuộc đời dưới bề,
 Trên kia : sự sống, muối và iốt
 Trên kia, bạn ạ, là sự khởi đầu,
 Sự khởi đầu của chúng ta.
 Và trên kia, bằng thép, phản bội với gian tà,
 Một chiếc tàu lặn.
 Cho đến bốn trăm thước, ánh sáng còn qua,
 Dưới nữa, bắt đầu cái sâu thăm bao la
 Của bóng tối dày đặc.
 Chỉ có lâu lâu,
 Những con cá dị kì qua bóng tối bằng mau
 Vừa gieo những làn lóe sáng.

(1) Sự sống trên trái Đất bắt đầu phát sinh ở trong nước của biển.

Rồi thì tắt hẳn.

Chỉ còn có những lớp nước dày cuối cùng và
quyết định

Xuống mãi tới tận cùng.

Và, dưới rớt : tôi,

Nằm cả người dài duỗi

Tận dưới đáy Đại Tây Dương,

Chống vào đôi khuỷu tay,

Tôi nhìn lên trên ấy.

Bỗng nhiên, trên cao, tận trên cùng, nối đuôi nhau,

Những tàu chở dầu xuất hiện.

Tôi nhìn thấy đáy những vỏ tàu.

Bất thành linh chiếc tàu ngầm phóng một thủy lôi,

Một thủy lôi, bạn ạ.

Những tàu chở dầu rung cả.

Tôi nhìn những lái của tàu,

Lái cuống cuống và sợ,

Và vỏ tàu có vẻ tìm cứu đỡ,

Giống như những người tìm cách che mạng mỡ,

Che đôi sườn hỏ, chống một lưỡi dao đâm.

Bỗng, từ một hóa ra ba chiếc tàu ngầm,
 Rồi thành sáu, bảy, tám.
 Vừa nổ súng vào kẻ thù
 Những tàu chở dầu bắt đầu chìm, đắm.
 Ma-dút, dầu hỏa và dầu xăng
 Làm mặt biển cháy bùng.
 Một bể lửa đào tràn chảy
 Trên nước dính nhờn dầu mỡ mênh mông.
 Một bể lửa, bạn ơi,
 Đỏ lòm, xanh le, đen kịt,
 Một cảnh tượng những ngày đầu mới hình thành
 quả đất,
 Với những lung tung, nứt nẻ sôi trào,
 Ở gần mặt biển, trong những ngọn nước xoáy nhào.
 Hãy nhìn xem chiếc tàu chở dầu bí ẩn,
 Đang chìm xuống đáy sâu, như người mê trong
 giấc ngủ
 Đang bước đi quái ảo như mơ !
 Rồi cuộc hỗn loạn kết thúc.

Hăng Mulê, quê Muyních, mê nhất ba thứ sau này:

1. bìa hơi bọt vàng
2. nàng Êlêôno bạch tuyết, béo lẳn như củ khoai
miền Đông Phổ
3. bắp cải đỏ của thành phố quê hương.

Với y có ba bốn phận :

1. Chà đạp trên, đôi gót đánh vào nhau, tiếng
oang ra như sấm
2. Thề trên khẩu súng lục,
3. Phun ra những lời chửi rửa, một ngày ít nhất ba
lần

Trên tổ tiên những người Do Thái

Mà y gọi giết lại trong lúc đi qua.

Ba cái sợ

Trị vì trên đầu, trên lưỡi và trên tim

Của Hăng Mulê :

1. Quốc trưởng Hítle
2. Quốc trưởng Hítle
3. Quốc trưởng Hítle.

Hăng Mũlê, quê Muyních,
 Sống vui sướng cho đến mùa xuân năm 39,
 Với cái tình, cái bồn phẫn và cái sợ của y.
 Và y ngạc nhiên sao nàng bạch tuyết Êlêôno,
 Béo lẳn như củ khoai miền Đông Phổ.
 Lại than phiền về nỗi thiếu bơ, thiếu trứng
 Bằng một giọng trang nghiêm,
 Như nốt đô của một nhạc kịch Vatne (1);
 Y bèn bảo nàng với một giọng cay đắng :
 - Êlêôno, em nghĩ thử xem,
 Anh sẽ chịt một thất lung sáng chói như vàng
 Với đi bột thật kêu và bóng lộn,
 Em sẽ cài trên tóc những hoa cam,
 Đôi ta sẽ đi qua dưới một vòm guom.
 Trên đầu đôi ta giao nhau lưỡi kiếm,
 Và chắc chắn
 Đôi ta sẽ có mười hai đứa con
 Tất cả đều giống đực.

(1) Wagner (1813 - 1883) : Nhạc sĩ Đức, làm những nhạc kịch opéra nổi tiếng.

Êlêôno, em thử nghĩ xem,
 Muốn được ăn trứng, ăn bơ và thịt lợn,
 Nếu chúng ta không làm súng trường và đại bác,
 Thì một ngày kia mười hai đứa con ta lấy gì để
 đánh nhau ?
 Mười hai con của anh dân Muyních chẳng đánh
 được đâu,

Bởi chúng nó không ra đời lúc nào cả,
 Bởi trước khi đám cưới thành hôn lễ,
 Hăng Mulê, quê Muyních,
 Chính thân mình phải vào cuộc chiến chinh.
 Và giờ đây, vào cuối mùa thu năm 41,
 Dưới đáy Đại Tây Dương,
 Y nằm đó, trước mặt tôi,
 Tóc y vàng hoe ướt đầm và thừa thớt,
 Trên cái mũi nhọn hồng : nổi tiếc,
 Và trên khoe đôi môi : là nổi buồn rầu.
 Y nhìn tôi từ xa tít,
 Mặc đầu y ở gần tôi,
 Như cái cách thường nhìn của những người chết.

Tôi, tôi biết rằng y chẳng còn thấy Êlêôno nữa,
 Chẳng còn uống bia hơi bọt vàng,
 Và chẳng còn ăn bắp cải đỏ.
 Tôi biết những điều ấy rõ,
 Nhưng y, y chẳng biết gì.
 Trong mắt y có mấy giọt lệ li ti
 Y không lau gì sót.
 Y trong túi đang còn tiền tốt,
 Tiền không thêm, cũng chẳng bớt đi.
 Y không còn có thể giết ai,
 Y cũng không còn có thể bị ai giết.
 Ít lúc nữa, thân y phình hết
 Và sẽ nổi lên mặt nước bênh bồng.
 Sóng sẽ dồi y
 Và cái mũi nhọn cong
 Sẽ làm mồi cho lũ cá.

.....

Sinh vật lạ kì hơn cả

Như con bò cạp, người anh ruột thịt tôi ơi,
 Anh như con bò cạp
 Trong một đêm kinh hoàng,
 Như con chim sẻ, người anh ruột thịt tôi ơi,
 Anh như con chim sẻ
 Với lòng chim lo sợ nhỏ nhoi.
 Như con nghêu sò, người anh ruột thịt tôi ơi,
 Anh như con nghêu sò
 Đóng lại và yên ổn.
 Anh thật ghê gớm, người anh ruột thịt tôi ơi,
 như miệng hỏa diệm sơn tắt lửa.
 Và anh không phải là một, than ôi,
 anh không phải là năm,
 anh là những triệu người.

Anh như con cừu, người anh ruột thịt tôi ơi,
 Khi tên đao phủ mặc áo bằng da của anh
 Khi tên đao phủ hươu cao gầy nó
 anh vội vàng lại vào trong lũ lừa
 và anh đến lò sát sinh vừa chạy, như thể tự hào.
 Nghĩ cho cùng, anh là sinh vật lạ kì hơn cả,
 Còn lạ kì hơn con cá
 nó sống dưới bể mà không biết bể.
 Và nếu trên quả đất lắm khổ cùng đến thế
 Đó là nhờ anh đấy, anh ơi,
 Nếu chúng ta bị đói rũ, bị tàn hơi
 Nếu chúng ta bị lột da tước máu,
 Bị ép như chùm nho để cho ra rượu,
 Không lẽ tôi đến nổi nói rằng đó là lỗi tại anh -
 không,
 Nhưng anh ơi, anh có nhiều phần đóng góp ở
 trong. (1)

1948

(1) N. Hikmét hiểu rất rõ sự cần thiết của vũ khí «phê và tự phê» của những người cộng sản.

Tim tôi

*Bài thơ này làm kỉ niệm mười
lăm đồng chí lãnh tụ cộng sản
Thô bị bọn phản động trong
nước sát hại,*

*Mười lăm vết thương trên ngực tôi
Mười lăm nhát dao
Mười lăm người chết.
Nhưng tim tôi càng thêm mãnh liệt !*

*Mười lăm vết thương trên ngực tôi
Mười lăm nhát dao đè nặng xuống lòng
Nhưng tim tôi vẫn còn vang
Còn vang
Và sẽ còn vang vang mãi.*

Những đợt sóng đen như rắn dài quần quai
Đây tôi mau
Chết chìm nơi Hắc Hải
Đây tôi mau
Chết muộn chết sâu
Những sóng máu tiếp theo nhau cuộn cuộn.

Nhưng tim tôi vẫn hãy còn vang.

Chúng muốn cắt những câu thơ cầm phẫn
Đập tắt đi ngọn lửa nói oán hờn.
Nhưng mười lăm vết thương
Đã đốt cháy mười lăm ngọn lửa yêu tự do.

Tất cả mười lăm nhát dao
Ngoằn ngoèo trên ngực tôi rách nát
Tim của tôi không phải là chỉ đập
Mà trên đất Tổ quốc
Nó như chuông báo thức đánh vang
Nư cờ hồng phát phối !

(HOÀNG TRUNG THÔNG)

Những bàn tay của các anh và sự dối trá

Những bàn tay các anh trầm trầm như đá,
buồn như những điệu hát ở trong tù,
Nặng, sù sì như những con vật dùng chuyên chở,
Những bàn tay các anh giống mặt hầm giận dữ
của những thiếu niên bị đói nhiều ngày !

Những bàn tay các anh nhẹ nhàng, khéo léo như ong bay,

Đầy trầu như vú kia căng sữa,
Không nao núng cũng như tạo hóa,
Những bàn tay các anh dưới làn da cứng đá
giữ bền tình bạn với tình thương.

Trái đất ta không đựng ở giữa đôi sừng của một
 con bò,
 mà đựng giữa những bàn tay của các anh...
 Ôi những con người, những bà con chúng ta,
 Họ nuôi bà con bằng đôi trá
 trong khi mà bà con đói là
 đáng lẽ phải nuôi bằng thịt, bằng cơm.
 Bà con rời cuộc đời này cảnh nặng trĩu trái ngon
 mà chưa được một lần ngồi ăn trước một khăn
 trải bàn cho sạch.

Ôi những con người, những bà con chúng ta,
 nhất là bà con châu Á, châu Phi,
 ở Trung Đông và Cận Đông,
 ở những Đảo Thái Bình Dương
 và bà con ở nước tôi,
 nghĩa là trên bảy mươi phần trăm nhân loại,

bà con bị người ta ru ngủ, bà con hóa già nua...
 Bà con thích trông tìm, bà con trẻ như những
 bàn tay mình vậy...

Những con người, ôi những bà con chúng ta,
 Người anh em tôi ở châu Âu hay châu Mỹ,
 anh nhắm lệ, anh dám làm, dám nghĩ,
 ấy thế mà anh khờ khạo như những bàn tay anh,
 Họ nói dối anh, họ lừa anh rất dễ.

Những con người, ôi những bà con chúng ta,
 Nếu chúng dối, những làn sóng phát thanh,
 nếu chúng dối, những máy in tinh xảo,
 Nếu chúng dối, những chồng sách báo,
 Nếu chúng dối, tranh áp phích trên tường, trên
 cột cờ bố cáo,
 Nếu chúng dối, trên màn ảnh, những cặp đôi non,

Nếu nó dối, tội tô tông,
Nếu nó dối, bài hát ru con trẻ,
nếu nó dối, giấc mộng mơ,
nếu nó dối, cái anh đàn viôlông trong quán rượu,
nếu nó dối, bóng trăng
trong những đêm tuyết vọng,
nếu nó dối, lời văn,
nếu nó dối, sắc màu,
nếu nó dối, giọng nói,
nếu nó dối, kẻ bóc lột những bàn tay các anh,
nếu tất mọi người và tất cả mọi vật đều dối,
trừ bàn tay các anh,

Đó là để cho bàn tay các anh vâng lời, như
đất nặn,
đui mù như bóng đậm
ngu ngốc như con chó người chăn cừu
và để cho bàn tay các anh đừng nổi dậy căm thù,
và để cho cái ngang trái này không chấm dứt
là giấc mộng tên lái buôn
giữa cái thế gian này xương thịt,
giữa cái thế gian đáng lẽ sông vui vậy.

Ngày thứ năm của một phen tuyệt thực

Anh em của tôi ơi,
Nếu tôi không nói được cho nên lời
Những điều tôi muốn nói,
Xin anh em thứ lỗi,
Tôi ngà ngà, đầu xoay đảo hơi hơi,
Không rượu đâu.

Đói đấy, một chút xiu thôi.

Anh em của tôi ơi,
Anh em châu Âu, anh em châu Á, anh em
châu Mĩ,
Tôi không phải ở tù, cũng không phải đang
tuyệt thực,

Giữa tháng năm đây, tôi nằm trên bãi cỏ, ban đêm,
Mắt anh em kề sát trên đầu tôi, như những ánh
sao xuyên,

Và những bàn tay của anh em thành một bàn tay
trong tay tôi nắm

Như tay của mẹ tôi,
Như tay người yêu đầu,
Như bàn tay của cuộc đời.

Anh em của tôi ơi,
Vả chưa bao giờ anh em đã bỏ tôi,
VớI tôi, vớI nước tôi, vớI dân tộc tôi cũng vậy,
Tôi yêu bà con ruột thịt của các bạn bao nhiêu
Tôi biết các bạn cũng yêu bà con ruột thịt của
tôi ngàn ấy.

Cảm ơn, anh em nhé, cảm ơn.

Anh em của tôi ơi,
 Tôi không có ý định chết đâu.
 Nếu tôi bị ám sát
 Tôi biết mình vẫn sống giữa anh em như trước :
 Tôi vẫn sống trong câu thơ Aragông
 - Trong câu thơ của người, kẻ ngày tới tươi trong

Tôi vẫn sống trong chim bồ câu trắng của Picátxô
 Tôi vẫn sống trong những bài Rôbixơn ca hát
 Và nhất là

Và cái ngày đẹp nhất :
 Tôi sống trong tiếng cười chiến thắng của
 đồng chí tôi
 Ở cảng Mácxây giữa thợ bến tàu.

Anh em của tôi ơi, để nói thật thà hơn nữa,
 Tôi sung sướng, sướng vui thả cương thả cửa.

Dạo chơi buổi tối

II

Anh mới ra tù
Và tức khắc
anh đã làm vợ anh có chữa ;
Anh khoác tay vợ
Và buổi chiều ra khu phố dạo quanh.
Bụng bà chị sắp chắm ngang mũi,
Rất có duyên nàng mang khối thiêng liêng.
Anh tự hào và kiêu hãnh.
Trời man mát
Một hơi mát mẻ
 như khi các em bé
 lạnh giá đôi tay
Anh muốn ấp ngay
Giữa tay anh, đang sưởi cho ấm áp.

Trước cửa ông hàng thịt
 Bao nhiêu mèo của khu phố đến hết lượn quanh
 Và bà ở gác hai mái tóc uốn xinh
 Khoe bày vú

Đứng ở khung cửa sổ
 Đang nhìn ngắm đêm về.
 Bầu trời thật là sạch sẽ, rọi sáng hơi hơi
 Và người ta thấy Sao Hôm giữa trời
 long lanh như một cốc nước ;
 Năm nay dài mùa hạ
 Dâu tằm đã vàng
 Vả hầy còn xanh.
 Anh thợ nhà in Raphit
 Với cô gái cả ông bán sữa Diócgi
 Thung thăng dạo bước

ngón tay họ khắng khít đan ;
 Nhà ông tạp hóa Carabê đã lên đèn...

.....

Những người bệnh lao trong khu phố
 Những kẻ nằm dính chặt giường
 Trông nhìn sau cửa gương.
 Người con trai thất nghiệp của bà thợ giặt Huyri
 Buồn mang trên vai

đi ra tiệm nước.

Đài phát thanh truyền những tin cuối chót :

Tại một nước xa lắc, trên châu Á xa xăm

Những Người-mặt-vàng-như-mặt-trắng

Đang đánh chống một con rồng trắng.

Người ta đã điều bà con anh tận đây

- Bốn nghìn năm trăm bản người như

Momét (1) ấy -

Đặng chém giết ruột thịt anh em.

Anh nghe tin mặt đỏ lên

vì hổ thẹn và căm giận.

(1) Trong bản dịch tiếng Pháp, bản người (exemplaire) cũng như nói một bản sách : từng cá thể một. - Momét là con trai của Nazim Hikmét.

Một nỗi buồn, không phải buồn mờ mờ vờ vẩn,
 Mà một nỗi buồn chính thật của anh,
 Một nỗi buồn bị trói cả tay chân,
 Như thể có ai ở đằng sau
 bồng huých vợ anh
 Như ai đã xô vợ anh ngã xuống
 Và nàng trụy mất đứa con trong bụng.
 Hoặc như là khi anh còn ở trong tù
 Và bấy giờ, người ta dùng những lính nông dân
 Bắt phải đánh những nông dân bị nhốt.

Bỗng nhiên đêm ập xuống
 Cuộc dạo buổi chiều xong,
 Một chiếc xe jíp của cảnh sát đã quặt đầu phố,
 Vợ anh thì thào :
 - Có phải cho ta không đó ?

Cái người đã ra đi

Trên cửa kính là đêm là tuyết
Đường ray ánh trong bóng mờ thê thiết
Nói nỗi chia li không biết ngày về...
Ở nhà ga
 trong phòng khách hạng ba
Ngủ chân đất
 một chị trùm khăn sẫm
Và tôi bách bộ đi lại đi qua.

Là đêm là tuyết trên khung cửa
Một điệu ca thấm lòng hơn nữa

Đó là bài hát mê si
Của anh tôi
Cái người đã ra đi.
Bài hát mê si
Bài hát...

Chớ nhìn mắt tôi, hỡi các anh
Trong hâu tiếng nấc đang cuộn quanh...
Đường ray ánh trong bóng mờ thê thiết
Nói nỗi chia li không biết ngày về
Ở nhà ga
 trong phòng khách hạng ba
Ngủ chân đất
 một chị trùm khăn sẫm
Là đêm là tuyết trên khung cửa
Một điệu ca thấm lòng hơn nữa....

Trong mồ hôi và trong máu

Thợ nề, họ hát họ ca
Dựng xây đâu phải chỉ là ca xang ?
Đó là một việc
 khó hơn
Trái tim anh thợ là cơn vui vầy,
Là hội mở, thắm hây hây,
Nhưng công trường chẳng phải đầy hội vui.
Công trường xây dựng là nơi
Có bùn, có gió, lại rơi tuyết dày,
Bàn tay chảy máu ở đây,
Bánh mì không phải ngày ngày mới ra,
Cà phê không phải nóng già,
Ở đây có lúc chúng ta thiếu đường,
Mọi người không phải anh hùng,
Bạn thân không phải thủy chung mãi hoài.

Dựng xây chẳng phải bùi như hát
Nhưng thợ nề là bác kiên gan,
Cho nên nhà cứ lên dần
Cao, cao, cao mãi vươn thân chiếm trời
Ở tầng thứ nhất đã vui,
Người ta đã đặt tươi cười chậu hoa.
Nơi bao lan ở trước nhà
Chim đem trên cánh chan hòa ánh dương.
Mỗi viên gạch ở trong tường
Là mang một trái tim đương pháp phông
Nhà lên, nhà dựng ước mong
Nhà xây dựng giữa máu hồng, mồ hôi.

Người đưa thư

Trong ngăn bọc của lòng tôi
 Tôi đưa tin của con người,
 Tin của thế gian và xứ sở,
 Tin chim muông cây cối nơi nơi.
 Sáng tinh sương hay giữa lòng đêm tối
 Những tin kia tôi chuyển hộ mọi người
 Lòng tôi phân phát khắp nơi
 Tôi là thi sĩ, là người đưa thư.

Những ngày thơ trẻ vô tư
 Tôi hằng ao ước thành người đưa tin,
 Không nghĩ mình trở nên thi sĩ
 Nhưng hẳn hoi làm kẻ mang thư.
 Bao lần trên sách địa dư,
 Như trong tiểu thuyết phiêu lưu, viễn hành.

Tôi đã vẽ nghìn lần
 Bằng bút chì xanh đỏ
 Hình ảnh của Nazim
 Người đưa thư bé nhỏ.

Tôi tưởng tượng trên đồng bằng trắng xóa.
 Mình ngồi xe trượt tuyết đang trôi.
 Bầy chó thò kéo đến một chân trời
 Xán lạn ánh bình minh Bắc cực.
 Trên vỏ hộp đồ ăn chồng chất,
 Trên giấy bì bưu điện niêm phong,
 Ghì tay rút chặt thắt lưng,
 Tôi qua eo biển vượt vùng Bering
 Hoặc đang giữa thảo nguyên,
 Dưới bầu trời mây nặng,
 Tôi mang thư cho chiến sĩ biên phòng.

Rồi khi phân phát vừa xong,
 Uống lưng cốc sữa ấm lòng trở lui.
 Hoặc trên đường mấp mô rải nhựa
 Giữa phố phường chón chở nhà cao,
 Trong bao, toàn những ước ao,
 Toàn tin vui sướng tôi trao cho người.
 Hoặc dưới ánh sao ngời,
 Tôi đi trong sa mạc ;
 Hay giữa đêm dày đặc
 Con bão táp hành hung ;
 Đâu kia em bé sốt run ,
 Nửa đêm nghe tiếng gõ khung cửa mờ.
 - Ô, đây bác đưa thư !
 Mắt xanh em xòe mở.
 Tôi tìm em tận chỗ
 Dưới gió táp mưa sa,
 Đưa tin em sẽ gặp cha,
 Ngày mai người đã được ra khỏi tù.

Những ngày thơ trẻ vô tư,
 Tôi hằng ao ước thành người đưa tin,
 Tuy là nghề chua xót
 Trong nước Thổ quê hương,
 Nước non hùng đẹp lạ thường,
 Mà thư đưa đến sâu thương chứa đầy.
 Hàng hàng thăm thiết đắng cay
 Người mang thư phải ngày ngày chuyển đưa.

Những ngày thơ trẻ vô tư
 Tôi hằng ao ước thành người đưa tin.
 Mơ ước ấy đã thành sự thật,
 Tuổi năm mươi trên đất nước Hung,
 Trong bao, đầy cả mùa xuân,
 Trong bao, thư tín chứa chan dạt dào,
 Đây ánh sóng nao nao
 Cửa dòng sông Đanuýp

Đây nhạc chim thánh thót,
 Đây mùi cỏ thơm bay,
 Đó là lời của thiếu nhi
 Thành Buyđapét gửi về Môxku
 Tất cả đựng vào thư.
 Tôi mang một thiên đàng trong bọc.
 Trên một phong bì, tôi đọc :
 “Gửi Momét thân yêu
 ở Thổ Nhĩ Kỳ
 Con của Nazim Hikmét”.

Về Mạc Tư Khoa tôi sẽ tìm trao từng chiếc
 Duy chỉ còn một chiếc khôn đưa,
 Của Momét, lá thư
 Tôi cũng không thể gửi về tận chỗ
 Cho người con bé nhỏ của Nazim
 Ngăn đường, lũ cướp manh tâm
 Khiến con không thể tay cầm thư trao -

(YẾN LAN)

Thư viết từ Ba Lan (trích)

Chào em, hoa hồng của tôi,
Chuyến đi đã khởi sự rồi - tôi đang
Dạo thăm đồng nội Ba Lan,
Tôi như con trẻ hân hoan tràn đầy,
Tôi như em nhỏ thơ ngây
Sách hình tay mở ngắm say lần đầu,
Thấy ra tươi nét, đậm màu
Người cùng vật, với cây - đều đẹp hơn.
Xuân trên đồng nội Ba Lan
Trong sao !

 xanh bấy !

Như xuân xứ mình.

Em mà nhìn, em cũng muốn lướt nhanh
Như con diều trong ánh sáng trong xanh
Em cũng muốn lội như con cá chép
Dưới những dòng sông ở đây xinh đẹp
Em cũng muốn nhai lộc biếc ngon lành.

Mùa xuân thế ấy như tranh
 Chỉ tìm thấy ở quê mình đồng ta.
 Xuân chẳng hỏi xem là có giọng,
 Cứ bắt em lòng lộng hát lên;
 Trong mơ cũng chẳng buông liềm,
 Và em trông thấy, thấy tuyên canh hoa
 Và em trông thấy, trông ra
 Thấy chỉ chút nhánh trấu sa mặt trời.

....

....

Ở Ba Lan này, mình ơi,
 Tất cả mọi người lo một việc thôi :
 Họ dựng xây chủ nghĩa xã hội.
 Em hiểu không : chủ nghĩa xã hội.
 Làm thế nào cắt nghĩa cho em ?
 Không phải là hết cả ách xiềng,
 Mà chính ách xiềng không thể nào có được.

Làm thế nào cắt nghĩa cho em ?
 Đó là lúc tự do đã hóa
 Thành muối ăn với bánh đậm đà,
 Thành lời thật trên môi ta nói,
 Thành lửa hồng trong bếp của ta ;
 Khi em không còn rẩy run hiu hắt
 Như lá nhỏ trước phũ phàng gió bắc.
 Chủ nghĩa xã hội, mình ơi, tức là
 Khi những bàn tay đoàn kết chặt
 Có thể cùng đẩy núi nhào nghiêng
 Nhưng không vì thế tay mất hình riêng
 Hay mất hơi riêng nồng ấm ;
 Chủ nghĩa xã hội, em ơi
 Là khi người phụ nữ ta yêu dấu
 Chẳng đòi hỏi gì ta
 Không tiền bạc, vinh hoa
 Trừ có lòng chung thủy.

Chủ nghĩa xã hội, tức là khi luật lệ
 Lấy hạnh phúc làm bốn phần con người
 Hoặc
 (nhưng điều này không dính đến em đâu !)
 Ví dụ lúc người ta vào tuổi tác
 Mà yên tâm, không lo sợ
 Cũng như đi vào bóng mát một vườn cây !
 Tức là khi, điều cốt yếu là đây,
 Em nghe khắp nơi tiếng cười trẻ nhỏ
 Các cháu như những quả táo tây má đỏ,
 Thật nghe tiếng cười của tất cả trẻ con...

Em bé Hirôshima

I

*Em gõ cửa, em đây gõ cửa,
Cửa mọi nhà, gõ cửa mọi nhà,
Không thấy em xin chớ ngại mà,
Ai thấy được một em bé chết.*

*Mười năm trước em còn sống đó,
Em chết hồi Hirôshima
Bây giờ em vẫn bảy tuổi thơ
Nhưng em chết không còn lớn nữa.*

Trước hết tóc em bén lửa
 Rồi mắt em, tay nữa cháy luôn
 Và thân em thành nắm tro tàn
 Và tro bay lẫn theo làn gió...

Em chẳng xin cho em gì cả
 Em chết rồi, không thể bế bông
 Trẻ con như giấy cháy xong,
 Chẳng bao giờ còn ăn được kẹo.

Em gõ cửa, chính em gõ cửa,
 Xin cho em chữ kí làm quà
 Để người ta không giết trẻ thơ,
 Để con trẻ được quyền ăn kẹo.

Bài hát người đánh cá Nhật Bản

II

*Khi bom nguyên tử ném rồi, có một
đám mây nguyên tử nổi lên và bay đi ;
trước khi nó tan, đám mây này làm chết
các sinh vật, vì những phóng xạ làm
thối rữa cơ thể dần dần. Khi Mĩ thử
bom nguyên tử, đã có một người đánh
cá Nhật Bản bị chết vì vương phải chất
độc vô hình ở đám mây ấy.*

*Đám mây bay giữa biển khơi
Giết anh đánh cá đương thời xuân xanh.*

*Ta nghe bạn bè anh hát vầy
Một chiều vàng trên Thái Bình Dương
Cá này ăn chết thảm thương
Cầm tay ấy chết sẽ vương vào người,
Thuyền kia là chiếc quan tài,
Đừng lên thuyền ấy, thiệt đời chết oan.*

Con cá ấy ai ăn thì chết,
 Không chết ngay mà chết dần dần
 Thịt da thối rữa từng phần,
 Đừng ăn cá ấy, đừng ăn thiệt đời.

Ai cầm tay chúng tôi thì chết
 Bàn tay đây siêng việc thật lòng,
 Bàn tay rửa muối trắng trong
 Bàn tay gọi nắng đỏ ong mặt trời.

Ai cầm tay chúng tôi thì chết
 Không chết ngay mà chết dần dần
 Thịt da thối rữa từng phần
 Đừng cầm tay ấy, đừng cầm mà nguy

Quên anh đi em ơi hỡi em mắt đẹp.
Chiếc thuyền kia là nếp quan tài.
Đừng lên mà chết hỡi ai
Đám mây oan nghiệt đã bay qua đầu.

Quên anh đi em ơi hỡi em mắt đẹp
Đừng hôn anh, ôm ấp người anh
Quên đi em nhé duyên tình.
Kéo anh lấy chết sang mình của em.

Thuyền kia là áo quan đen
Quên đi em nhé hãy quên duyên tình
Kẻ mà con của ta sinh,
Ung như quả trứng thân mình rửa tan.

Thuyền kia là chiếc áo quan.
Biển kia là biển chết oan muôn đời
Hỡi người trên trái đất ơi
Ở đâu hãy nói một lời sắt đá !

(TỐ HỮU)

Những đám mây không được giết những con người

III

*Làm cho chúng ta thành người là những bà mẹ
Mẹ đi trước ta như ánh của bầu trời
Chẳng phải những bà mẹ sinh các ông ra đời ?
Các ngài ơi, hãy biết thương những bà mẹ
Những đám mây không được giết những
con người.*

*Một em bé bảy tuổi chạy trong đồng cỏ,
Chiếc diều em lượn trên những lùm cây
Chẳng phải các ông xưa cũng chơi những trò này ?
Các ngài ơi, hãy biết thương trẻ nhỏ.
Những đám mây không được giết những
con người.*

Chải tóc mây, cô gái xuân sắp cưới
Đang kiếm tìm ai đó ở trong gương
Xưa chẳng có người đã tìm kiếm các ông ?
Các ngài ơi, hãy biết thương đôi lứa.
Những đám mây không được giết những
con người.

Sang tuổi già và cuộc đời đến bến
Ai cũng nhớ về những kỉ niệm sướng vui
Các ông cũng già, các ông đã hết thời
Các ngài ơi, hãy thương người già cả
Những đám mây không được giết những
con người.

Sinh

Mẹ nó

đã cho tôi một đứa con

Một cháu trai tóc vàng chưa có lông mày

Một hòn ánh sáng

ủ trong những tã lót xanh,

Chỉ nặng ba ki-lô.

Khi con trai tôi đẻ

Những đứa trẻ cũng sinh ở Triều Tiên

Chúng nó tựa như hoa hướng dương

Mác Actơ đã chặt ngang các bé

Các em đi

chưa thỏa thuê

sữa mẹ.

Khi con trai tôi đẻ

Những đứa trẻ cũng ra đời

trong những nhà tù Hi Lạp

Cha các em đã bị bắn rồi,
 Và làm như đây là điều thứ nhất
 Nên ngắm nhìn ở trên trái đất, các em đã thấy
 ngay song sắt.

Khi con trai tôi đẻ
 Những đứa trẻ cũng sinh ở vùng Anatôli⁽¹⁾
 Đó là những hài nhi
 mắt đen
 mắt xanh
 mắt màu hạt dẻ

Mới sơ sinh
 các em đã đầy rận ghẻ
 Ai biết giữa các em
 bao nhiêu sống sót được
 như nhờ một phép tiên.

(1) Một miền của nước Thổ Nhĩ Kỳ.

Khi con trai tôi đẻ
 Những đứa trẻ cũng sinh trong những nước lớn
 nhất địa cầu
 Và chúng sống ngay từ lúc ban đầu.
 Khi con tôi sẽ bằng tuổi tôi nay
 Thì tôi sẽ không còn trên thế gian này
 Nhưng thế giới này sẽ như một cái nôi đẹp tuyệt
 Một cái nôi sẽ ru bất tuyệt
 trong những tã lót lụa xanh
 Tất cả các em
 da đen
 da vàng
 da trắng.

Nói về cuộc sống

*Hãy giả như người ta ốm nặng
đến nỗi phải dùng con dao giải phẫu,
Thế nghĩa là có thể người ta
chẳng bao giờ dậy khỏi nơi bàn mổ*

*Có thể chẳng, thì dù rất âu sầu buồn khổ
thấy mình phải sớm bút đi
Người ta cũng vẫn cứ cười
khi nghe một câu chuyện ngộ
người ta vẫn nhìn qua cửa sổ
xem thử trời có đổ cơn mưa
Hoặc người ta cứ nóng ruột đợi chờ
nghe những tin giờ cuối chót.*

Hãy giả như người ta ngoài mặt trận
 Vì lí do chính đáng mà ta phải đánh nhau,
 Ngoài ấy hôm đầu và ngay ở trận đầu
 Có thể anh ngã dúi mũi xuống đất và anh chết,
 Anh biết thế, anh càng căm uất đấng cay
 Tuy vậy nhưng mà
 Anh vẫn đau đáu và rất hăng say
 Anh muốn hay cái sau cùng kết thúc
 Của cuộc chiến tranh có cơ dài dặc.

Hãy giả như người ta ở trong tù
 và tuổi người ta năm mươi lần lửa
 Và giả như mười tám năm qua nữa
 Mới đến ngày mở cửa ngục tù.

Có thể chẳng
 Anh vẫn sống với thế giới bên ngoài
 với những con người, với những loài vật,
 Với những cuộc đấu tranh và những làn gió phất
 của thế giới ở bên ngoài tường vách.
 Thế đấy, dù anh ở đâu, dù hoàn cảnh thế nào,
 Anh phải sống
 Như chẳng bao giờ anh phải chết.

Năm nay, ở miền Nam

Năm nay, ở miền Nam, đầu mùa thu
 Tôi đã xoa mặt dúi đầu
 vào biển, vào cát và vào nắng.
 Tôi thấm vào mình cây với cây
 Tôi xoa người bằng vẻ tươi cây táo
 như xoa với mật ong.
 Đêm đêm, bầu trời tỏa hương như mùa gặt
 Đêm đêm, trời hạ xuống trên đường cái bụi nồng
 Tôi đã xoa người bằng tinh tú.

Với biển, với cát, với nắng, với cây, và tinh tú
 tôi quen lắm, em à,
 tôi thật là quen thuộc.
 Nhưng đã đến giờ ra đi, đang chan hòa
 Với biển, với cát, với nắng, với cây và tinh tú.

Nhân loại lớn ⁽¹⁾

*Nhân loại lớn là kẻ đi hạng lộ thiên (2) trên
tàu thủy,
Là kẻ đi toa hạng ba (3) trên xe lửa,
Người đi chân đất ở trên lòng đường cái to - Nhân
loại lớn của chúng ta.
Nhân loại lớn tám tuổi đã đi làm
Hai mươi tuổi lấy chồng lấy vợ
Và chết bốn mươi tuổi - Nhân loại lớn của
chúng ta.*

(1) Dịch qua tiếng Pháp : La grande humanité vừa có nghĩa là «phần lớn, đông nhất của nhân loại», lại có nghĩa là «nhân loại vĩ đại».

(2) Hạng rẻ tiền nhất của tàu thủy là nằm trên pont tàu, lộ thiên.

(3) Ở các nước, hạng ba trên xe lửa là hạng chót.

Bánh mì đủ cho tất cả mọi người -trừ cho
Nhân loại lớn.

Gạo cũng tình trạng như thế
Đường cũng tình trạng như thế
Vải cũng tình trạng như thế
Sách cũng tình trạng như thế,
sách đủ cho tất cả mọi người, trừ cho Nhân loại
lớn của chúng ta.

Trên đất ở của nhân loại lớn, không có bóng cây.
Trong phố của người, không có đèn đường.
Trong cửa sổ của người, không có gương.
Nhưng Nhân loại lớn của chúng ta có một
hi vọng vĩ đại.
Người ta không thể nào sống không hi vọng

Những tiếng hát

*Những tiếng hát của con người
Còn đẹp hơn con người nữa ;
Chứa đầy hi vọng nặng hơn,
buồn hơn, và cũng bền hơn con người.
Yêu hơn người, tôi yêu bài họ hát.
Có khi tôi đã sống xa người,
nhưng không thể nào xa tiếng hát ;
Cũng có khi tôi phụ người yêu,
nhưng không bao giờ phụ tiếng hát tôi hát vì người;
Cũng không bao giờ những tiếng hát đã lừa tôi.*

Cho dù ngôn ngữ đổi thay,
 Bao nhiêu tiếng hát tôi đây hiểu rồi.
 Không chi bằng được, trên đời,
 Kể bao mĩ vị chào mời uống ăn,
 Kể bao xứ nước đã thăm,
 Kể bao mắt thấy, tay cầm, tai nghe
 Không gì làm tôi sung sướng đề mê
 Không gì thắm cho bằng nghe tiếng hát...

20-9-1960

(Theo bản dịch của ĐỐPDINHXXKI)



Người khổng lồ mắt xanh

Chàng là một khổng lồ mắt xanh
Chàng yêu một người đàn bà nhỏ xíu
Cô ấy mơ nhỏ xíu một ngôi nhà
Trong vườn có hoa leo

lá ngời phản chiếu.

Chàng khổng lồ yêu một cách khổng lồ
Tay chàng sinh ra để làm những việc to tát
Không bao giờ xây được bức vách

giật được dây chuông

Của cái ngôi nhà
trong vườn có hoa leo lá ngời phản chiếu.

Chàng là một người không lồ mắt xanh
 Chàng yêu một người đàn bà nhỏ xíu
 Cô ta chán rất nhanh, con người yếu điệu.
 Trên đường to tát của chàng không lồ
 Cô sinh khát thèm bình yên dễ chịu.
 Già từ - cô nói với đôi mắt xanh
 Và khoác tay một anh lùn giàu có
 Cô bước vào ngôi nhà
 Trong vườn có hoa leo lá ngời phản chiếu.

Chàng không lồ bây giờ mới hiểu
 Rằng những tình yêu của không lồ
 Cũng không thể thu mình chôn vùi
 Trong nhà có hoa leo lá ngời phản chiếu.

Thư và thơ

(1942 - 1946)

I

Hỡi em lẻ chiếc trên đời
trong thư vừa rồi, em nói :
“Đâu em vỡ, tìm em yếu đuối, (1)
“Nếu chúng giết anh
nếu em không còn anh nữa,
em sẽ chết thôi.”

Em sẽ sống, người vợ của anh ơi,
Lưu niệm của anh sẽ như làn khói đen
tan bay trong gió.

Em sẽ sống, hỡi người em tóc vàng hồng của
lòng anh đó,

(1) Nuối : (tiếng dùng ở Nghệ Tĩnh) : gần chết nhưng bám víu với chung quanh.

Người chết không bận tâm quá một năm trời
những người của thế kỉ hai mươi.

Cái chết

Một người chết lửng lơ ở đầu dây
lòng anh không thể nhả khuấy

với một cái chết như vậy.

Nhưng

em hãy an lòng, em yêu quý,
nếu bàn tay đen lông lá của một đứa lưu manh
cuối cùng trông được thông lòng vào cổ anh,
chúng nó sẽ uống công nhìn

trong đôi mắt biếc của Nadim để tìm cái sợ.

Trong buổi sớm cuối cùng của anh bóng xế
anh sẽ thấy các bạn anh và thấy em yêu

Và dưới đất anh sẽ chỉ mang theo
một nỗi tiếc bài ca đang hát dở.

Của anh ôi người vợ

Của anh con ong có trái tim vàng

Của anh con ong mất hơn mật dịu dàng

Sao anh viết chỉ cho em rằng họ đòi anh phải chết.

Bản án mới chỉ bắt đầu thôi.
 Dầu sao người ta cũng không ngắt đầu một người
 như người ta ngắt củ cải.
 Em nào, đừng lo ngại
 Đó chỉ là những khả năng xa ngái.
 Nếu em có tiền
 Em mua cho anh một quần đùi len
 Gân cốt chân anh hãy còn tốt cả
 Và em chớ quên vợ một người tù
 Không được có những ý nghĩ âm ỉ.

II

Lấy móng tay, tên em anh khắc
 Trên dây da đồng hồ đeo tay
 Em biết rằng nơi anh ở đây
 cũng không có dao xẻp cán đôi môi
 “Cầm mang những vật gì cất được”
 cũng không có cây thông đầu chọc trời.
 Ngoài sân dường như có một cây nhỏ mọc
 nhưng cầm có mây ở trên đầu người...
 Có bao nhiêu người cùng ở tại đây
 Anh chả biết ;
 Anh ở một mình xa họ hết
 Họ cùng nhau ở, cách xa anh.
 Người ta chỉ để cho anh mình nói với mình
 Anh nói một mình thật.
 Nhưng bởi anh thấy lời anh tẻ nhạt
 Nên mình ạ, anh hát anh ca.

Và em biết không, giọng anh em biết đấy
 Cái giọng xấu và rè biết mấy
 thế mà làm anh lay động sâu xa
 đến nỗi như lòng anh bị bửa ra.
 Và như đứa bé mồ côi trong những chuyện

sướt n

Nó đi chân không trên đường tuyết,
 trái tim anh cũng muốn khóc
 vừa lau mũi nhỏ, vừa chặm mắt xanh.
 Khóc...

Không phải để làm cho người khách cười ngửa
 hông trên đường dừng lại,

Khóc
 không phải để chẳng còn nghe
 tiếng kêu của những con chim đen bị đói,
 Khóc, vừa run rẩy trong ngọn gió kia,
 Khóc chẳng mong ai và chẳng đợi gì,
 Khóc một mình thôi, khóc cho mình vậy.

Và bảo rằng anh đây,
 Anh chẳng xấu hổ về tình trạng của lòng anh
 như thế,

Anh không then thùng đổ mặt
 thấy nó nghiêng mái đầu tội nghiệp
 tự rút mình vào lại với mình,
 thấy nó yếu mềm như vậy
 ích kỉ như vậy
 Thấy nó thật nhân tình giản đơn như vậy.
 Có lẽ đó là một cơn khủng hoảng
 Có lẽ trong đó
 có những lí do tâm lí, sinh lí, vân vân...
 Có lẽ đó là tại hai cửa sổ song sắt,
 tại cái lò kia, tại cái ấm sành kia,
 và tại bốn bức tường
 bao nhiêu tháng chỉ cho anh nghe
 ngoài tiếng anh, không có tiếng người nào nữa.

.....
 Đã năm giờ chiều, em yêu quý ạ
 Bên ngoài,
 Với nỗi khát khô, với tiếng rì rào lá lẩm, với cái
 mái nhà bằng đất
 và với con ngựa gầy què
 đứng im lìm ở giữa vô tận,

Bên ngoài

với cả một sự dựng xây làm lung, với những
đồ vật linh tinh
nói tóm lại, với tất cả những thứ gì cần có
Để làm điên lên người ở trong này.

Bên ngoài

đỏ rực trong khoảng rộng không cây
Một buổi chiều của thảo nguyên buông xuống.
Chẳng mấy chốc sẽ là đêm, nhanh chóng.
Một ánh sáng sẽ rọi quanh con ngựa thân gầy,
Và cái cảnh thiên nhiên cùng tịch này
Nằm kia như một người chết mặt khô khan
sẽ tuôn đầy sao vào cái vắng tanh không cây cối.
Bấy giờ câu chuyện sẽ đi vào đoạn rất quen,
ở cuối,

Nghĩa là tất cả sẽ sẵn sàng

Tất cả yên nơi đâu đấy hoàn toàn

Cho một nổi huy hoàng sâu xứ...

.....

III

Anh nói với em một cái gì
 rất là quan trọng
 Con người đổi tính chất
 khi thay chỗ đổi nơi.
 Anh yêu lạ lùng ở đây
 Cái giấc ngủ nó đến như một bàn tay bạn
 Mở then cửa cho anh
 và lay đổ bốn tường giam hãm.
 Như trong hình tượng so sánh thường quen,
 anh để mình đi trong giấc ngủ
 như ánh sáng lướt qua trong nước êm đềm.
 Những giấc mơ của anh đẹp tuyệt
 Bao giờ anh cũng ở bên ngoài ;
 Đời bên ngoài sáng tỏ, đời bên ngoài đẹp tươi,
 Chưa có một lần nào
 Anh bị ở tù ngoài ấy.
 Chưa có một lần nào trong những giấc mơ
 Anh lại rơi từ núi cao xuống vực.
 Em sẽ nói : Anh tỉnh dậy càng vô cùng khổ cực ;
 Không, mình ạ,
 Anh có đủ can đảm để rạch phần mơ mộng cho
 những giấc mơ.

VI

Xong rồi
 Mùa thu chắc hết hôm nay
 Ngõng trời vỗ cánh qua đây mới rồi.
 Ngõng bay về phía hồ thôi,
 Khí trời thoang thoảng một mùi mát trong,
 Nghe thơm như khói thoảng vòng,
 Mùi hương của tuyết lan trong khí trời...
 Giờ này giá được ở ngoài,
 Trên mình ngựa phóng
 lên vời núi non...
 Em sẽ bảo : anh không biết cưỡi ngựa

Thôi em đừng đùa và chớ ghen anh
 Anh yêu non nước
 cũng giống hay gần giống yêu mình

Mà phong cảnh với ân tình - đều xa...

VII

Khi các anh ra khỏi cửa thành giam
 để đi thăm cái chết,
 Nhìn thành phố lần cuối cùng từ biệt,
 Em yêu quý, các anh có thể nói rằng :
 - “Dẫu mình ít khi cho ta được cười chẳng,
 Ta vẫn gắng hết sức ta
 để làm cho mình sung sướng.
 Bước của mình đi mãi về hạnh phúc,
 Cuộc đời tiếp tục không ngừng...
 Chúng tôi yên ổn với lương tâm
 Chúng tôi có ở trong hồn
 cái vị bát cơm mình đáng hưởng ;
 Trong hồn chúng tôi có niềm nhớ tưởng
 tiếc phải rời xa ánh sáng của mình ;
 Đây chúng tôi đã đến và đã đi,
 Mình được sướng vui nghe ! Hỡi thành Alép...”

VIII

Gió trôi và gió bay xa
 Một làn gió ấy đi qua
 Không hề đưa một cành hoa hai lần
 Trong cây chim hót trong ngàn
 Lao xao những cánh xa gần muốn bay
 Cửa kia đóng
 Ra tay mình phải phá
 Vấn đề là, em ạ, được nhìn em ;
 Là đời phải đẹp như em,
 Đời thân và được yêu thêm như nhìn ;
 Khổ nghèo bữa tiệc điêu linh
 Biết chưa chấm dứt
 Nhưng tin sẽ tàn...

IX

Anh quì nhìn đất
 Anh nhìn cỏ xanh
 Anh nhìn con bọ
 Anh nhìn thời khắc nở hoa thanh
 Em ơi, em như đất của xuân lành,
 Anh nhìn em đấy.
 Nằm ngửa anh thấy trời
 Anh thấy những cành cây
 Anh thấy bóng cò trắng
 Em yêu, em như trời xuân tươi nắng,
 Anh thấy em đây.

Đêm, anh thấp lửa ngoài đồng
Anh sờ vào lửa
Anh sờ vào nước
Anh sờ vào vải
Anh sờ vào bạc
Em như khóm lửa thấp dưới trời sao,
Anh đụng vào em.
Anh ở giữa người, anh yêu những con người
Anh yêu hành động
Anh yêu tư tưởng
Anh yêu cuộc chiến đấu của mình,
Em là một người xương thịt trong cuộc đấu tranh,
Anh yêu em.

X

Trong cái đêm thu này,
Lòng anh đầy những tiếng của em
Tiếng vình cửu như thời gian, vật chất,
Tiếng nặng chắc như bàn tay,
Tiếng long lanh như sao sáng.
Từ trái tim em, từ đầu óc em, từ máu thịt em
Những tiếng của em xuyên đến.
Những tiếng của em chứa đầy em yêu mến,
Những tiếng của em, người làm mẹ.
Những tiếng của em, người làm vợ.
Những tiếng của em, người bạn chí tình.
Tiếng em buồn bã, đắng cay,
Tiếng em vui vẻ, chứa đầy ước ao,
Tiếng em hùng dũng, tự hào.
Tiếng em gửi đến khác nao những người.

XIII

Vài hoa cảm chương lúa thừa
 Hãy còn trong lọ - nhưng mùa đã xiêu ;
 Ngoài đồng đất đã cày nhiều
 Người ta gieo hạt - ô liu hái rồi.
 Vừa lo chuẩn bị đông thôi.
 Người ta dọn luống cho chồi mùa xuân.
 Mà anh đây nổi nhớ em.
 Nóng lòng chất chứa bao niềm viễn du,
 Anh như một chiếc thuyền chờ
 Trong tù Brux (1) hững hờ buông neo.

(1) Brousse : Đồng bằng Borút, có nhà tù Borút, nơi giam Nazim Hikmét.

XV

Bỗng nhiên là tuyết
Đem xuống không hay.
Sớm ra đàn quạ
Từ cánh trắng bay.
Đông xa tít mù
Đồng bằng Borút
Như cả vô biên
Cũng thành thấy được.
Mình ơi, vậy đó
Sau những đấu tranh
Chậm ngẫm dưới đất,
Bỗng mùa vọt nhanh.
Và dưới đất
Cặm cùi với tin mình,
Đời vẫn đi, không dứt.

XVI

Đôi ta đều biết, em ơi,
 Họ dạy cho chúng ta
 Phải đói và phải rét
 Phải chết vì nhọc mệt
 Và phải sống xa nhau.
 Chúng ta chưa lâm vào cảnh đi giết người.
 Chưa xảy đến cho chúng ta phải chết.
 Đôi ta đều biết, em ơi,
 Chúng ta có thể dạy cho người khác
 Biết chiến đấu vì những con người thân thiết
 Và biết thương yêu ngày một nhiều hơn,
 Ngày một tốt hơn.

XVII

Quảng trường vừa đánh
chín giờ
Cửa xà lim sắp thờ ơ then cài.
Áy, ra cũng đã lâu rồi
Lần này kẻ cũng hơi dài - tám năm.
Sống, mình ơi,
Là một cái việc khá hứa hẹn.
Sống, mình ơi,
Nó cũng quan trọng như yêu em.

XX

Biển xinh đẹp nhất
là biển ta chưa đi.
Đứa trẻ xinh đẹp nhất
Chưa lớn khôn lên gì.
Những ngày xinh đẹp nhất của ta
là những ngày ta chưa sống đến.
Và những điều đẹp nhất cùng em anh muốn nói ra
Anh chưa nói được với em yêu mến.

XXII

*Đẹp thay được nghĩ đến em
Qua những ồn ào của chết chóc và của thắng trận
Nghĩ đến em khi người ta ở trong tù
Và khi người ta tuổi ngoài bốn mươi.*

*Đẹp thay được nghĩ đến em
Đây là bàn tay trên vải xanh lơ dềnh
Và đây là trong tóc em
Cái dịu mềm kiêu hãnh của đất Ixtăngbun.
Tưởng như là một người khác ở trong anh
Hạnh phúc được yêu em thế đó.*

Đẹp thay được nghĩ đến em
 Được viết vì em
 Được nhìn em nằm nghỉ lưng
 Trong xà lim của anh.
 Một tiếng em đã nói ở nơi kia ngày ấy
 Không phải nhớ vì cái tiếng
 Mà nhớ vì cái cách riêng của nó chứa đựng cả
 một thế gian.

Đẹp thay được nghĩ đến em
 Anh sẽ còn chạm cho em những đồ vật
 Làm một chiếc nhẫn, một chiếc hộp,
 Dệt ba thước lụa cho em...
 Và bỗng nhiên
 Đứng phắt dậy,
 Đến dán mình vào song sắt cửa sổ nhà tù.
 Và kêu vào trong trời xanh của tự do
 Tất cả những gì vì em anh đã viết.

Đẹp thay được nghĩ đến em
 Qua những âm ào của chết chóc và của thắng trận
 Nghĩ đến em khi người ta ở trong tù
 Và khi người ta tuổi ngoài bốn mươi.

Một giờ sáng

III

Khăn bàn bằng vải trắng màu xanh
Sách trên ấy xếp
Tươi, lành, cương kiên.
Mình ơi,

 anh mới bị giam về
Từ tháp canh
 của quân thù
 trong nước.

Đã một giờ sáng.
Chúng tôi để đèn không tắt,
Vợ tôi bên cạnh tôi nằm
Nàng có mang đến tháng thứ năm,
Và khi thịt tôi chạm đến thịt nàng
Khi tôi đặt tay trên bụng nàng mang chứa
Đứa bé của mình day trở.
Cũng thế như lá đậu trên cành
 cá ở trong nước
 đứa con của con người ở trong dạ con.
Con tôi.

Chiếc áo săng-đai đầu tiên của con tôi,
 bằng len hồng,
 Mẹ nó đã đan sẵn.
 Thân áo : tôi đo chỉ một gang tay
 Và hai tay áo - chỉ lớn bằng này !
 Con tôi,
 Nếu là con gái
 Tôi muốn nó từ gót tới đầu giống y mẹ nó,
 Nếu là con trai
 Muốn tầm vóc nó cũng giống như tôi
 Nếu là con gái
 Muốn nó nhìn bằng đôi mắt màu hạt dẻ
 Nếu là con trai,
 Muốn mắt nó nhìn vô cùng là biếc.
 Con tôi
 Tôi không muốn người ta giết nó khi
hai mươi tuổi
 Nếu là con trai, nơi trận mạc
 Nếu là con gái, trong hầm trú ẩn ban đêm.
 Con tôi
 Dù nó là con gái hay trai
 Bất cứ ở tuổi nào
 Tôi không muốn người ta bỏ tù nó
 Chỉ vì nó đứng về cái đẹp, về công lí với hòa bình.

Việc đó thật là rõ lắm
Con trai tôi hay con gái tôi
Nếu trời chậm sáng,
thì anh sẽ đánh nhau để đòi
và còn hơn thế nữa...
Ở nước ta, hiện giờ, thật là một cái nghề náy lửa
Cái nghề làm cha.
Đã một giờ sáng
Chúng tôi để đèn không tắt,
Có thể chốc nữa đây,
Lúc rạng ngày có thể
Nhà của tôi bị phá cửa
Người ta bắt tôi, họ điệu tôi đi
với sách của tôi,
Bọn mật thám chính trị kèm nách xách vai,
Tôi sẽ ngoái đầu và nhìn lướt nữa
Vợ tôi sẽ đứng ở nơi ngưỡng cửa
Và trong bụng nàng đây đặn nặng nề
Đứa bé sẽ cựa mình day trở.

Một chuyện biệt li

Người đàn ông nói với người đàn bà
anh yêu em

Và như thế nào ?

Như thể anh siết chặt trong bàn tay
Trái tim anh, khác nào mảnh kính vỡ
Đâm chảy máu ngón tay anh
khi anh bóp nát
điên cuồng.

Người đàn ông nói với người đàn bà
anh yêu em

Và như thế nào ?

với cái sâu thẳm của những cây số

với cái mệnh mông của những cây số

Trăm phần trăm

ngàn phần trăm

muôn vạn phần trăm.

Người đàn bà nói với người đàn ông :

Em nhìn

với môi em

với đầu em và tim em

Với yêu thương với hải hùng em nghiêng

Xuông môi anh

xuống tim anh,

xuống đầu anh,

Và cái em nói bây giờ

Là em học được của anh

Như tiếng thì thầm trong bóng tối.

Và em biết hôm nay

trái đất

như một bà mẹ

mặt sáng nắng

Đang cho bú đứa con đẹp nhất của bà.

Nhưng biết làm sao ?
 Tóc em đã quấn vào ngón tay cái chết
 Và em không thể rút đầu em ra
 Anh phải đi
 mắt anh nhìn vào mặt đứa con mới đẻ
 Anh phải đi, anh phải bỏ em.
 Người đàn bà lặng im,
 Hai người hôn nhau
 Trên đất một quyển sách rơi
 Một cánh cửa sô khép lại
 Và như thế họ xa nhau.

(TẾ HẠNH)

Bài ca

*Tôi đã mơ thấy người yêu dấu
Người yêu hiện hiện trên đám lá cành
Người yêu như trắng lướt giữa mây xanh,
Người yêu đi, và tôi theo dõi
Tôi đứng lại, và người yêu đứng lại.
Tôi nhìn người yêu, người cũng nhìn tôi
Và cả chuyện này có thể thôi...*

Lại nói về em nữa

I

Ta yêu nơi em
cuộc phiêu lưu của chiếc tàu lên đường đi Bắc cực
Ta yêu nơi em
sự táo gan của những người đánh cuộc tìm
những phát hiện lớn lao
Ta yêu nơi em cái xa vời rộng cao
Ta yêu nơi em cái không thể nào đạt tới
Ta vào trong mắt em như vào trong rừng
mặt trời đầy chói
Và khi ta nhẽ nhạt, đói ăn, điên dại,
ta có nỗi mê mải của kẻ đi săn để cắn vào thịt em.
Ta yêu nơi em cái không thể nào đạt tới,
nhưng không phải đâu cái tuyệt đường mong mỏi.

II

Em là nổi ràng buộc, và niềm tự do của ta,
em là thịt của ta bỏng cháy
Nhu thịt trần của những đêm hè nóng dấy.
Em là xứ sở của ta
Em, với những rạch xanh trong đôi mắt nâu pha
Em, cao sang và đắc thắng.
em là nổi lòng ta hoài vọng,
Khi ta đạt tới em
thì ta biết em là nơi không tới được bao giờ.

Một chút bí quan

Em ở trên cao
Giữa bao cành nhánh ngọt ngào trái cây,
Mắt xanh em - mặt trời đây,
Miệng em xinh đẹp xoa bầy mật thom ;
Còn anh đứng dưới cây ôm
Một chân đã ngập bóng hôm dưới mô,
Rồi anh đi trước em xa,
Và em ở lại tuổi già không anh.

Có lẽ là bức thư cuối cùng tôi gửi cho con

Một phần thì

*bọn đao phủ ở giữa cha, con
ngăn cách ta như là bức vách*

Một phần nữa

*trái tim khốn kiếp
nó chơi cha một vố ác thay !*

Con của cha, Momét con ơi,

*số phận có thể bắt cha
không được nhìn con trở lại*

Cha biết lắm

*con sẽ là một anh trai
như gié lúa mì*

Cha trong tuổi xuân thì cũng thế

Tóc vàng, mình gọn với vẻ dòng cao ;

Mẹ con

chắc và hiền như lụa

Mẹ con

đến tuổi làm bà cũng sẽ đẹp hoài

Như ngày đầu cha gặp mẹ

Mười bảy tuổi đời

Trên bờ biển Bốtpho năm ấy.

Mẹ con lúc đó là ánh trắng trong

là ánh ngày hồng

Mẹ lúc đó tốt lành như trái mận

Mẹ của con,

một sớm như bao buổi sớm

Chia tay còn hẹn : - Tối về !

Ai hay đó là xa nhau đặng đặng !

Mẹ của con

Một người mẹ vào hàng tốt nhất

Chúc cho mẹ con sống đến trăm năm

và xin trời phù hộ mẹ con.

Cha đây cha không sợ chết đâu, con ạ
Tuy nhiên

có khi cha đang làm việc

Cha bỗng giật mình

Hoặc giả trước giờ chợp ngủ mộng mên

Đếm những ngày còn, thật là khó lắm

Người ta không thể gọi là đã no cuộc sống

Momét ơi

Người ta không thể nào no.

Con đừng sống trên trái đất này

Như thế một khách thuê nhà

Hay sống như một khách chơi qua

trong tạo vật

Con hãy sống trong đời này

Như sông ở trong nhà của bố

Con hãy tin vào hạt

vào đất, vào biển

Nhưng trước nhất hãy tin vào người

Con hãy yêu đám mây, cỏ máy và quyển sách

Nhưng trước nhất hãy yêu người.

Con hãy nghe nỗi buồn
 của cành cây héo khô
 của hành tinh lạnh tắt
 của chim muông què tật
 Nhưng hãy nghe trước nhất nỗi buồn người.
 Cha mong tất cả của cải trên đời
 ban cho con vui sướng
 Cha mong bóng đêm và ánh trời
 ban cho con vui sướng
 Cha mong năm tháng bốn mùa tươi
 ban cho con vui sướng

Nhưng cha mong trước nhất con người ban cho
 con vui sướng.
 Tổ quốc ta, nước Thổ Nhĩ Kỳ
 là một nước đẹp xinh
 giữa bao nước khác
 Và những con người ở đây,
 những chất người không pha tạp
 Là hay cày
 hay nghĩ và rất kiên trung
 Nhưng khổ đến ghê gớm tột cùng,
 Trước đã khổ mà bây giờ vẫn khổ
 Nhưng đoạn kết sẽ là rực rỡ.

Con thì, ở quê ta, cùng với nhân dân
 con sẽ xây dựng chủ nghĩa cộng sản
 Con sẽ được thấy chủ nghĩa cộng sản bằng mắt
 Con sẽ được sờ chủ nghĩa cộng sản bằng tay.
 Momét con, có lẽ cha đây sẽ chết
 Xa ngôn ngữ nước nhà xa những khúc ca
 Xa muối quê hương, xa bánh quê nhà
 nhớ mẹ con và con, mang lòng sầu xứ
 nhớ nhân dân ta
 nhớ các đồng chí của cha.

Nhưng không chết trong nỗi đi đây
 không chết ở đất nước người
 Cha sẽ chết trong xứ cha mơ mộng
 Trong thành trắng của những ngày xinh lòng lộng.

Momét, con ơi
 cha giữ con
 cho Đảng cộng sản Thổ

Cha đi nhưng cha bình tĩnh
 Sự sống trong cha bay biến tan mòn
 Sẽ tiếp truyền lâu nữa ở trong con,
 Trong nhân dân ta hãy còn vĩnh viễn.

Hát ru

*Ngủ yên, mình ngủ yên - yên
Từ bao vườn tược anh đem ngủ về
Dàn nho trong mắt phản chiếu xanh ghê
Ngủ yên, yên ngủ mình nghe !
Em tôi cười với tiên về trong mơ...*

*Ngủ yên, mình ngủ yên - yên
Xa từ biển thẳm anh đem ngủ về
Giấc hòe rộng mát, nhẹ tựa cánh ve
ngủ yên, yên ngủ mình nghe !
Em mơ dưới bóng buồm che - gió phồng....*

*Ngủ yên, mình ngủ yên - yên
Từ muôn tinh tú anh đem ngủ về.
Đậm xanh giấc ngủ êm tựa nhung the
Ngủ yên, yên ngủ mình nghe !
Vì tim anh vẫn thức kê bên em...*

Momét con ơi !

*Bờ bên kia trước mặt, là xứ sở tôi
Đứng ở Vácna này, cha gọi : con ơi
Cha gọi : con ơi, và lời kêu lặp lại...*

*Con có nghe thấy không,
Momét ơi, Momét*

*Hắc Hải trôi qua và chẳng hề ngừng
nhớ quê hương như điên dại, nhớ quê hương...
Con ơi, cha gọi con, con có nghe chẳng ?
Momét ơi, Momét.*

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Từ biệt	15
Đông Kìsốt	17
Bệnh đau tim	19
Vấn đề là ở đó	21
Hiếu	22
Thế kỉ hai mươi	25
Nguyên tim, nguyên óc	27
Từ khi tôi ở trong này	28
Thức dậy	36
Biển	37
Cái bụng thiêng liêng	38
Thế giới nhỏ	42
Tháng mười, 1917	44
Chủ nhật	51
Gabrien Pêri	53
Một đoạn	60
Sinh vật lạ kì hơn cả	69
Tim tôi	71
Những bàn tay của các anh và sự dối trá	73
Ngày thứ năm của một phen tuyết thực	78
Dạo chơi buổi tối	83
Cái người đã ra đi	87
Trong mồ hôi và trong máu	89

Người đưa thư	91
Thư viết từ Ba Lan	96
Em bé Hirôshima	100
Bài hát người đánh cá Nhật Bản	102
Những đám mây không được giết những con người	105
Sinh	107
Nói về cuộc sống	110
Năm nay, ở miền Nam	113
Nhân loại lớn	114
Những tiếng hát	116
Người không lồ mắt xanh	118
Thư và thơ	120
Một giờ sáng	142
Một chuyện biệt li	145
Bài ca	148
Lại nói về em nữa	149
Một chút bí quan	151
Có lẽ là bức thư cuối cùng tôi gửi cho con	152
Hát ru	158
Mơ nét con ơi!	159

THI CA THỂ GIỚI CHỌN LỌC

Thơ **NAZIM HIKMÉT**

Chịu trách nhiệm xuất bản :
MAI THỜI CHÍNH

Biên tập : NGUYỄN CÔNG BÌNH
Sửa bản in : TUẤN MINH
Bìa & minh họa : VĂN NGUYỄN
Thực hiện : TRẦN TUẤN

In 1.000 cuốn, khổ 10 x 18 cm tại Xí nghiệp In số 4. Đăng kí KHXB số: 57/1348 do Cục Xuất bản cấp ngày 6/10/2003. Giấy trích ngang số: 172/TN/XBTN cấp ngày 13/10/2003. In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2004.

thi ca thế giới chọn lọc



Victor Huygô - S.Bôđơler
G.G.Bairôn - Henrích Hainơ - A.X.Puskin
M.lu.Lermôn tôp
A.Blôk - Xandor Pê tôfi - Nazim Hikmét
R.Tagor - Xergây Exênhin
Nicôla Ghiden
Yanít Rítxốt
Oan Uytman - Raxun Gamzatốp
Lí Bạch - Đỗ Phủ
Khuất Nguyên - Bạch Cư Dị
Thơ Đường

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

trân trọng giới thiệu

Giá: 9.000đ